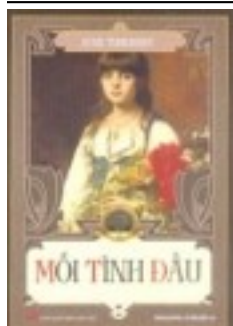


Mối Tình Đầu - Ivan Turgenev

Contents

Mối Tình Đầu - Ivan Turgenev	1
1. Ivan Turgenev - Chương 1	2
2. Ivan Turgenev - Chương 2	3
3. Ivan Turgenev - Chương 3	4
4. Ivan Turgenev - Chương 4	5
5. Ivan Turgenev - Chương 5	6
6. Ivan Turgenev - Chương 6	7
7. Ivan Turgenev - Chương 7	8
8. Ivan Turgenev - Chương 8	11
9. Ivan Turgenev - Chương 9	12
10. Ivan Turgenev - Chương 10	15
11. Ivan Turgenev - Chương 11	16
12. Ivan Turgenev - Chương 12	17
13. Ivan Turgenev - Chương 13	19
14. Ivan Turgenev - Chương 14	20
15. Ivan Turgenev - Chương 15	21
16. Ivan Turgenev - Chương 16	22
17. Ivan Turgenev - Chương 17	25
18. Ivan Turgenev - Chương 18	26
19. Ivan Turgenev - Chương 19	27
20. Ivan Turgenev - Chương 20	28
21. Ivan Turgenev - Chương 21	29
22. Ivan Turgenev - Chương 22	31

Mối Tình Đầu - Ivan Turgenev



Giới thiệu

Đã biết bao người tự hỏi: liệu Mối tình đầu của Turgenev là mối tình của ông và một nữ danh ca n

1. Ivan Turgenev - Chương 1

Tiệc đã tan từ lâu. Đồng hồ gõ mười hai giờ ba mươi phút.. Trong phòng chỉ còn lại vị chủ nhà, Sergei Nilolaevitch và Vladimir Petrovitch.

Chủ nhà rung chuông, ra lệnh dọn đi phần còn lại của bữa cơm tối. “Và chúng ta đã đồng ý,” ông nhìn quanh, ngồi thoải mái trong lòng chiếc ghế bành, châm một điếu xì gà.” mỗi người sẽ nói về mối tình đầu của mình. Tối phiên anh, Sergei Nikolaevich.”

Sergei Nikolaevich, một người đàn ông thấp bé mập mạp với gương mặt bầu bĩnh, trắng trẻo, đầu tiên nhìn vị chủ nhà, sau đó hướng ánh mắt lên trần. “Tôi không có mối tình đầu,” sau cùng ông nói; “Tôi bắt đầu bằng mối tình thứ hai.”

“Sao lại có thể như thế được?”

”Rất đơn giản. Năm mười tám tuổi lần đầu tiên tôi tán tỉnh một cô gái trẻ và duyên dáng, nhưng tôi đeo đuổi nàng như thể không có chi là mới lạ; về sau này với các cô gái khác cũng thế. Nói cho chính xác, lần đầu và cũng là lần cuối, tôi yêu nhũ mẫu của mình khi tôi lên sáu; nhưng đó là chuyện ngày xưa. Tôi không tài nào nhớ được những chi tiết, và ngay cả khi tôi nhớ được, có ai thích nghe chẳng?”

“Vậy về phần tôi thì sao?” ông chủ nhà bắt đầu nói. “Mối tình đầu của tôi cũng chẳng có gì hấp dẫn; tôi chưa từng yêu ai cho đến khi gặp Anna Nikolaeva, nhà tôi hiện nay, – và tất cả mọi chuyện đều xảy ra hết sức êm đẹp; cha mẹ chúng tôi xếp đặt cuộc gặp gỡ, chúng tôi yêu nhau ngay, và cưới nhau liền sau đó. Chuyện của tôi có thể kể lại vắn vắn trong vài ba chữ. Thú thật với các bạn, khi nêu lên chủ đề là mối tình đầu, tôi đã đặt hy vọng nơi các bạn, tôi không nói là đã già, nhưng không còn trẻ trung gì nữa. Vladimir Petrovich, anh có thể làm cho không khí sôi động hơn không ?”

“Mối tình đầu của tôi, chẵn chẵn không bình thường,” Vladimir Petrovitch, một người trạc tứ tuần, tóc đen ngả sang màu muối tiêu, hơi ngáp ngừng, trả lời.

“Ah!” ông chủ nhà và Sergei Nikolaevitch cùng nói một lúc: “Càng tốt...Kể cho chúng tôi nghe đi.”

“Nếu các bạn muốn...nhưng không; tôi không kể đâu; tôi không biết cách kể chuyện; tôi sẽ làm cho nó khô khan và cộc lốc, hay thêm thất quá đà. Nếu các bạn đồng ý, tôi sẽ viết tất cả những gì tôi còn nhớ và đọc cho các bạn nghe.”

Các ông bạn lúc đầu không bằng lòng, nhưng Vladimir Petrovitch nhất định làm theo ý mình. Hai tuần sau, họ gặp lại, và Vladimir Petrovitch giữ lời hứa.

Bản thảo của ông chính là câu chuyện sau đây: –

Tôi lên mười sáu. Chuyện xảy ra vào mùa hè năm 1833.

Tôi sống tại Moscow với cha mẹ tôi. Họ sở hữu một ngôi nhà nghỉ mát ở gần cổng Kalouga, đối diện vườn hoa Neskutchny.Tôi đang chuẩn bị vào đại học, nhưng không chăm học và không sốt sắng.

Tôi hoàn toàn tự do tự tại, không ai để ý đến tôi. Tôi muốn làm gì tùy thích, nhất là sau khi chia tay với người thầy sau chót, người Pháp, ông này không bao giờ chấp nhận rằng ông đã rơi tòm vào nước Nga “comme une bombe” (như một quả bom), và nằm bẹp dí trên giường ngày này sang ngày khác với vẻ mặt phẫn uất. Cha tôi tử tế, dễ dãi với tôi, còn mẹ tôi gần như chẳng ngó ngang gì đến, mặc dù tôi là đứa con độc nhất ; nhiều việc khác chiếm trọn tâm trí của bà. Cha tôi, vẫn còn trẻ và rất đẹp trai, đã kết hôn với mẹ tôi chỉ vì tiền; mẹ tôi lớn hơn cha tôi đến mười tuổi. Mẹ tôi sống một cuộc đời buồn bã; lúc nào cũng bực dọc, ghen tuông và cáu kỉnh, nhưng chỉ khi vắng mặt cha tôi; mẹ tôi rất e sợ ông, và ông luôn luôn nghiêm khắc, lạnh lùng và xa cách... Tôi chưa bao giờ gặp ai trầm tĩnh, tự tin và uy quyền như ông.

Tôi không bao giờ quên những tuần lễ đầu tiên sống ở quê. Thời tiết tuyệt diệu; chúng tôi rời thành phố vào ngày 9 tháng Năm, ngày lễ thánh Nicholas. Tôi thường lang thang trong vườn nhà mình, trong vườn hoa Neskutchny, và đi xa khỏi cổng thành; tôi hay mang theo vài quyển sách – sách giáo khoa của Keidanov, thí dụ vậy – nhưng hiếm khi đọc, và thường hay ngâm nga những vần thơ; tôi thuộc lòng nhiều bài; với bầu máu nóng sôi sục, với trái tim đau thương ngọt ngào; lòng tôi tràn đầy niềm tin và hy vọng, tôi hơi sợ sệt một điều gì đó, và thích thú về mọi thứ; trí tưởng tượng của tôi mãnh liệt như lũ chim nhận lượn lơ quanh tháp chuông lúc rạng đông; tôi mơ mộng, tôi buồn rầu, đôi khi khóc than; nhưng qua những giọt lệ và nỗi buồn gợi ra bởi một vần thơ du dương hay bởi vẻ đẹp của một buổi chiều tà, hương vị ngọt ngào của tuổi trẻ và cuộc sống sôi động vẫn vươn cao như ngọn cỏ mùa xuân.

Tôi có một con ngựa, tôi thường tự thắng lấy yên cương và một mình cưỡi ngựa rất lâu, phóng nước đại và tưởng tượng như mình là một hiệp sĩ trong trận đấu thương. Gió thổi mơn man tươi vui làm sao! hoặc ngẩng mặt lên, tôi đón lấy vẻ long lanh và xanh mát của bầu trời vào linh hồn tôi rộng mở.

Tôi nhớ lúc đó hình ảnh của người đàn bà, gương mặt của tình yêu, hiếm khi hình thành rõ nét trong đầu óc tôi; nhưng tôi có nghĩ đến và cảm thấy chung chung ở một cõi mơ hồ kín đáo nào đó, một linh cảm ngưỡng ngừng về một điều gì đó, mới lạ, vô cùng ngọt ngào, yếu diệu...

Mỗi linh cảm này, niềm hy vọng này, thấm đẫm vào tôi; tôi hít thở trong nó, nó chảy trong huyết quản, trong từng giọt máu...nó là định mệnh sẽ sớm được hoàn thành.

Địa điểm, nơi chúng tôi sẽ sống trong mùa hè, gồm một dinh thự bằng gỗ và hai căn nhà nhỏ; trong ngôi nhà phía trái là một cơ sở sản xuất giấy dán tường loại rẻ tiền...Đã hơn một lần tôi đi dạo về hướng đó, nhìn thấy khoảng một chục đứa bé gầy còm và luộm thuộm, quần áo dính đầy dầu mỡ, gương mặt mỗi một, thường xuyên nhảy lên những chiếc cần gỗ để ép những ô vuông của cái máy in, và do đó, bằng sức nặng mong manh của chúng, tạo nên những mẫu mã khác nhau của giấy dán tường. Căn nhà bên tay mặt không có ai cư ngụ. Một ngày nọ – ba tuần sau ngày 9 tháng Năm – màn cửa sổ của ngôi nhà này cuốn lên, những gương mặt phụ nữ xuất hiện – có một gia đình nào đó dọn tới. Tôi nhớ trong cùng ngày đó, vào bữa ăn tối, mẹ tôi hỏi thăm ông quản gia về người láng giềng mới, và khi mẹ tôi nghe nói tới danh hiệu Công chúa Zasyekin, mẹ tôi ra vẻ tôn kính, ” Ah! một công chúa!” ...và thêm vào, ” tôi nghĩ là, một công chúa nghèo, phải không?”

“Họ đi xe thuê, ” ông quản gia kính cẩn nói, đưa cho mẹ tôi một cái đĩa: ” họ không có xe riêng, và bàn ghế tồi tàn.”

“Ah,” mẹ trả lời, ” vậy càng tốt.”

Cha tôi đưa ánh mắt băng giá nhìn qua; bà im bật.

Chắc chắn Công chúa Zasyekin không thể là một người giàu có; căn nhà bà dọn vào quá tiêu điều, nhỏ bé và mái dốc thoải thoải, không có ai, ngay cả những người tương đối khá giả trong thế gian này lại bằng lòng vào ở. Tuy thế vào lúc ấy, những gì được nói ra đã chóng bị quên lãng. Tước vị vương giả không tạo ra ấn tượng nào cho tôi. Tôi đang đọc Robbers của Schiller.

2. Ivan Turgenev - Chương 2

Tôi có thói quen lang thang trong vườn mỗi buổi chiều để tìm lũ quạ. Tôi ôm ấp một mối thù lâu năm với loài chim tinh quái, háu đói này. Vào ngày đã nói, như thường lệ tôi đi dạo trong vườn. Sau khi tuần tiểu tất cả các lối đi vẫn không có kết quả (lũ quạ nhận ra tôi, kêu quang quác từng chập ở tận đằng xa), ngẫu nhiên tôi đến gần bên cái bờ bụi thấp, gần chia địa phận của nhà tôi với mảnh vườn hẹp dài đến tận ngôi nhà nhỏ phía bên phải, và thuộc về ngôi nhà đó. Thình lình tôi nghe một giọng nói; nhìn qua bờ bụi, và như bị sét đánh...tôi thấy một cảnh tượng ngoạn mục.

Cách chừng vài bước, trên bãi cỏ giữa những bụi mâm xôi xanh, một cô gái cao dong dỏng trong chiếc áo hồng kẻ sọc, một chiếc khăn trắng cột trên mái tóc; bốn thanh niên đứng chung quanh, và nàng đang cầm

một chùm hoa màu xám, đập lần lượt lên trán họ. Tôi không biết tên những bông hoa này, mặc dù tôi trẻ con biết rõ; chúng giống như những cái túi nhỏ, khi ta đập vào chỗ cứng, chúng sẽ vỡ bộp. Các chàng trai hào hứng chìa trán ra, và phong thái của nàng (tôi nhìn thấy nửa gương mặt) có chứa một điều gì vô cùng quyến rũ, kiều kỳ, dịu dàng, dịu ngọt và duyên dáng, khiến tôi sắp sửa phải kêu lên, ngưỡng mộ và sung sướng, và tôi nghĩ, tôi có thể đánh đổi tất cả mọi thứ trên thế gian này tại thời điểm ấy, chỉ để được những ngón tay thanh nhã đó đánh vào trán tôi. Cây súng của tôi tuột xuống cổ, tôi quên đi tất cả, tôi ngấu ngiên ngắm những đường cong, chiếc cổ mỹ miều, đôi cánh tay đáng yêu và mái tóc hơi xô lệch dưới vành khăn trắng, cặp mắt ranh mãnh khép hờ, bờ mi và đôi má mềm mại bên dưới.

“Chú bé, ờ, chú bé,” một giọng nói đột ngột vang lên ngay bên cạnh: “có lý nào chú được phép nhìn chòng chọc vào một cô gái chưa quen biết?”

Tôi giật mình, cảm thấy hổ thẹn...Đứng gần tôi, bên kia bờ đậu là một người đàn ông có mái tóc đen nhánh cắt sát, nhìn tôi với vẻ chăm chọc. Ngay lúc ấy cô gái cũng quay lạiTôi thấy một đôi mắt to, xám trên gương mặt rạng rỡ linh hoạt, và một tròng cười đột ngột nở bừng trên gương mặt ấy để lộ trong thoáng chốc đôi hàng răng ngọc, và cặp mày nguyệt nhếch cao đầy vẻ hài hước. Tôi đỏ bừng mặt, nhặt lấy cây súng, chạy về phòng mình, một chuỗi cười thánh thót, hiền hậu đuổi theo. Tôi gieo mình xuống giường, giấu mặt trong tay. Tim tôi đập rộn ràng; vừa e thẹn vừa sung sướng; tôi cảm nhận một niềm hân hoan chưa hề biết đến.

Sau một lúc nghĩ ngợi, tôi chải lại tóc, rửa mặt và xuống lầu để dùng trà. Hình ảnh của nàng bẽn lẽn trước mắt, tim tôi không còn đập mạnh nữa, nhưng đầy niềm thống trị ngọt ngào.

“Con có sao không?” cha tôi hỏi ngay tức thì: “vừa giết được con quạ nào phải không?”

Suýt chút nữa tôi đã kể hết cho ông nghe, nhưng tự kìm hãm được, và chỉ mỉm cười một mình. Khi sắp sửa đi ngủ, tôi xoay ba vòng – không biết tại sao – trên một chân, bôi sáp vào tóc, lên giường, và ngủ say như một cái bông vụ suốt cả đêm. Đến gần sáng tôi choàng tỉnh, nhấc đầu lên, nhìn chung quanh trong hưng phấn, và lại chìm ngay vào giấc ngủ.

3. Ivan Turgenev - Chương 3

“Mình phải làm sao để làm quen với họ?” là ý tưởng đầu tiên trong ngày khi tôi thức dậy. Trước bữa ăn sáng, tôi dạo ngoài vườn, không đến quá gần bờ đậu, và không gặp ai. Sau bữa ăn, tôi đi tới đi lui nhiều lần ngang nhà nàng, nhìn vào cửa sổ. Khi tưởng như thấy nàng bên rèm cửa, tôi hoảng hốt bỏ đi ...

“Tuy thế, mình phải làm quen với nàng mới được,” tôi nghĩ, cất bước vô hồn trên bãi cát gần công viên Neskutchny...“nhưng bằng cách nào, đó là vấn đề.” Những chi tiết của cuộc gặp gỡ hôm qua, cách nàng cười nhạo tôi, vì một lý do nào đó, vẫn sống động trong tâm trí....Trong lúc tôi nặn óc tính toán, định mệnh đã sắp sẵn cho tôi một cơ hội.

Khi tôi vắng mặt, mẹ tôi nhận được một lá thư từ người láng giềng mới.. Thư viết trên giấy xám, niêm phong bằng sáp nâu, loại sáp chỉ dùng ở các thông báo của sở bưu điện hay ở nút bấc các rượu vang rẻ tiền. Bằng giọng văn bình dân, nét chữ xiêu xẹo, công chúa van nài sự giúp đỡ của mẹ tôi. Theo lời công chúa, mẹ tôi quen biết nhiều người cao sang quyền quý đang nắm giữ vận mạng của gia đình bà.. “Tôi hân hạnh được thưa chuyện với bà, như một phu nhân với một phu nhân.” Công chúa kết luận, mong mỗi được phép thăm viếng. Mẹ tôi lưỡng lự không vui vì cha tôi đang vắng nhà, không biết hỏi ý ai. Không thể không phúc đáp một phu nhân, nhất là một công chúa. Nhưng mẹ tôi không biết hỏi âm bằng cách nào. Viết tiếng Pháp thì không hợp lẽ, tiếng Nga của mẹ tôi lại đầy lỗi chính tả, bà không muốn phơi bày nhược điểm ấy. Khi tôi xuất hiện, mẹ rất vui mừng, lập tức sai tôi qua nhà công chúa để báo tin rằng mẹ tôi luôn luôn vui lòng phụng sự trong khả năng của mình, và kính mời công chúa đến thăm gia đình chúng tôi lúc một giờ trưa. Ước vọng thăm kín của tôi bất ngờ được thỏa mãn nhanh chóng, tôi hạnh phúc, và hoang mang. Tuy nhiên, không để lộ sự lo lắng bất an, tôi đi về phòng riêng, việc đầu tiên là thay cà vạt và mặc một chiếc áo đuôi tôm; ở nhà, tôi vẫn còn mặc áo khoác ngắn và áo cổ bẻ, dù rất ghét chúng.

4. Ivan Turgenev - Chương 4

Tôi bước vào ngôi nhà, tay chân rung rẩy. Trên lối đi nhỏ hẹp và bừa bộn, tôi gặp một lão bộc tóc bạc, sắc mặt đỏ sạm màu đồng, đôi mắt lợn ti hí cái kính, trán và thái dương có những nếp nhăn sâu đến mức tôi chưa từng thấy. Trên tay ông là một cái đĩa đựng một con cá trích đã găm nham nhỏ còn tro xương; vừa lấy chân đóng lại cánh cửa phòng, ông vừa gắp vào mặt tôi. “Cậu cần gì?”

“Công chúa Zasyekin có nhà không ạ?” tôi hỏi.

“Vonifaty!” một giọng nói đàn bà chất chúa từ bên trong vọng ra.

Không nói một lời, ông quay lưng lại, pho ra phần sau của bộ đồng phục đã sờn, trên đó có đính duy nhất một chiếc nút huy hiệu màu đỏ nhạt; ông để cái đĩa xuống sàn, và bỏ đi.

“Người đã ra đồn cảnh sát chưa?” cùng một giọng nói cất lên. Ông ta lầm bầm điều gì đó không rõ. “Ê...có ai tới phải không?” tôi lại nghe hỏi. “Thì ra cậu hàng xóm. Vậy mời cậu ấy vào.”

“Xin mời cậu vào phòng khách.” ông ta trở ra, nói với tôi, và cúi xuống nhặt cái đĩa thức ăn lên. Cố kiềm chế lòng xúc động, tôi bước vào.

Căn phòng nhỏ và không sạch sẽ chi mấy, bàn ghế tuềnh toàng, sắp đặt bừa bãi như thể có ai đã vội vã quẳng vào. Cạnh cửa sổ, trong chiếc ghế sắt tay, một người đàn bà trạc chừng năm mươi tuổi, không đội mũ, xấu xí, mặc một chiếc áo xanh lục, với một chiếc khăn choàng bằng vải len sọc khoác quanh cổ. Đôi mắt đen, nhỏ xíu như kim nhìn tôi chòng chọc.

Tôi đến gần, cúi chào.

“Xin kính chào ra mắt công nương Zasyekin?”

“Ta là công chúa Zasyekin; còn cậu là con trai của ngài V.?”

“Vâng ạ. Tôi chuyển lời của mẹ tôi đến công nương.”

“Mời cậu ngồi. Vonifaty, xâu chìa khóa của ta đâu rồi, người có thấy không?”

Tôi chuyển lại cho công chúa Xasyekin câu trả lời của mẹ tôi. Bà ngồi nghe tôi nói, nhịp những ngón tay béo mập màu đỏ lên thành cửa sổ, và sau khi tôi dứt lời, bà nhìn tôi một lần nữa.

“Tốt lắm; tôi sẽ đến,” cuối cùng bà nói. “Nhưng trông cậu còn trẻ quá! Cho phép ta hỏi, cậu được bao nhiêu tuổi?”

“Mười sáu,” tôi lập bập trả lời.

Công chúa lấy từ trong túi áo mấy miếng giấy nhóp nhép viết kín chữ, giơ lên gần mũi và bắt đầu đọc.

Thình lình bà bật nói, “Tuổi đẹp lắm,” cựa quậy trong chiếc ghế. “Và xin cậu cứ tự nhiên như đang ở nhà. Ta không giữ lễ nghi, kiểu cách.”

“Đúng thế,” tôi thầm nghĩ, liếc qua bộ dạng thiếu thắm mỹ của bà với sự ghê tởm không kìm hãm nổi.

Ngay lúc ấy, một cánh cửa mở ra đột ngột, và đứng nơi khung cửa là thiếu nữ tôi đã gặp chiều hôm qua trong vườn. Tay nàng giơ cao, và một nụ cười dịu ngọt rạng rỡ trên gương mặt.

“Đây là con gái tôi,” công chúa nói, hất khủy tay về phía nàng. “Zinotchka, còn đây là con trai của người láng giềng, ngài V. Cho ta hỏi, cậu tên gì thế?”

“Vladimir,” tôi trả lời, đứng lên, và cà lăm vì phấn khởi.

“Và tên của ông thân cậu?”

“Petrovitch.”

“A, ta cũng quen biết một Ủy viên cảnh sát cũng mang tên Vladimir Petrovitch. Vonifaty! không cần tìm xâu chìa khóa của ta nữa, chúng ở trong túi ta đây nè.”

Thiếu nữ vẫn nhìn tôi với cùng nụ cười cũ, mi mắt chớp nhẹ, và hơi nghiêng đầu sang một bên.

“Con đã gặp ông Voldemar,” nàng bắt đầu nói. (Giọng nói thánh thót như bạc của nàng làm cho tôi rùng mình.) “Cậu bằng lòng cho tôi gọi cậu như thế ?”

“Vâng ạ,” tôi lúng túng.

“Gặp ở đâu vậy?” bà công chúa hỏi.

Công chúa bé không trả lời mẹ.

“Cậu có bận gì không?” nàng nói, không dời mắt khỏi tôi.

”Ồ, không.”

“Cậu có vui lòng giúp tôi tháo một mớ len? Vào đây, theo tôi nào.”

Nàng gạt đầu ra hiệu và bước khỏi phòng khách. Tôi đi theo.

Trong căn phòng chúng tôi bước vào, bàn ghế tốt hơn một chút, và được bày biện mỹ thuật hơn. Tuy nhiên, thực tình mà nói, lúc ấy tôi không có khả năng nhận biết gì nữa; tôi đi như trong cơn mơ và cảm thấy xuyên suốt một niềm hạnh phúc mãnh liệt tới mức khờ dại.

5. Ivan Turgenev - Chương 5

Công chúa Zasyekin đến thăm mẹ tôi như đã hứa, và gây nên một ấn tượng xấu. Lúc đó tôi đi vắng, nhưng ở bàn ăn mẹ tôi kể lại với cha rằng công nương là một người femme très vulgaire, làm mẹ phát ngấy vì nài nỉ mẹ kêu gọi sự chú ý của Hoàng tử Sergei, công nương dường như dính líu tới nhiều vụ thừa gởi và làm ăn mờ ám - de vilaines affaires d'argent - , công nương hẳn phải là một người hay tạo ra phiền phức và thích kiện tụng. Mẹ tôi nói thêm, tuy nhiên mẹ đã mời hai mẹ con công chúa đến ăn tối vào ngày mai (tôi cúi gằm mặt trên đĩa thức ăn khi nghe đến “cô con gái”), vì nói cho cùng công nương là hàng xóm và là dân quý tộc. Đến đây, cha tôi bảo rằng ông đã nhớ ra; hồi còn trẻ cha tôi có quen biết với hoàng thân quá cố Zasyekin, ngài thuộc giòng dõi nề nếp, nhưng tính tình nóng nảy và kỳ quặc; có biệt hiệu là “le Parisien” vì đã sống rất lâu ở Paris; rất giàu nhưng đã tiêu tan tài sản vì cờ bạc; và vì một lý do nào đó không rõ, có lẽ là tiền bạc, mặc dù có thể lựa chọn khéo hơn nếu quả thật vậy, cha tôi nói với một nụ cười vô cảm, kết hôn với con gái của một tay môi giới, và sau đám cưới đã tham gia đầu cơ tích trữ rồi khánh tận.

Mẹ tôi nói: “Chỉ mong sao bà ấy đừng vay tiền mình,”

“Dám lắm đấy,” cha tôi trả lời bình thản. “Bà ấy biết nói tiếng Pháp chứ?”

“Dở tệ,”

“Hừm. Dù sao cũng không thành vấn đề. Em nói em có mời cô con gái phải không; có người bảo rằng cô ấy rất duyên dáng và tao nhã.”

“Ah, vậy cô ấy không giống mẹ chút nào.”

“Cũng không giống cha,” cha tôi phụ họa. ” Thực tình ngài là người có học, nhưng lại nông cuồng.”

Mẹ tôi thở dài, chìm đắm vào nỗi suy tư. Cha tôi không nói gì thêm. Tôi cảm thấy bất an suốt buổi trò chuyện ấy.

Sau bữa cơm tối, tôi đi dạo trong vườn, nhưng không mang theo súng. Tôi thề với lòng là sẽ không bén mảng tới phía vườn nhà Zasyekin, nhưng có một sức mạnh không cưỡng lại, đã lôi cuốn tôi về hướng đó và

chẳng bỏ công, chưa đi tới hàng rào tôi đã nhìn thấy Zinaida. Lần này chỉ có một mình nàng. Tay cầm một quyển sách, nàng chậm rãi bước trên lối đi. Nàng không để ý đến tôi.

Tôi gần như để cho nàng vượt qua; nhưng thành linh tôi đổi ý và ho lên.

Nàng xoay mình, nhưng không ngừng bước, tay vén giải ruy-băng rộng màu xanh của cái nón rơm tròn, nhìn tôi, chậm chậm mỉm cười, và một lần nữa cúi xuống những trang sách.

Tôi dỡ nón ra, và sau một thoáng do dự, bước đi, lòng nặng trĩu. "Que suis - je pour elle?" tôi suy nghĩ bằng tiếng Pháp (chỉ có trời mới biết vì sao).

Tiếng chân quen thuộc vang lên sau lưng; tôi nhìn quanh, cha tôi tiến gần, bước chân ông nhanh nhẹn, nhẹ nhàng.

"Có phải cô ấy là cô công chúa?" cha tôi hỏi.

"Dạ phải."

"Ừa, con quen với cô ấy à?"

"Con gặp cô ấy sáng nay bên nhà họ."

Cha tôi ngừng chân, quay gót thật gọn, đi ngược lại. Khi bước song song với Zinaida, cha cúi chào nàng. Nàng, cũng thế, chào lại cha, một vẻ sững sốt nào đó lộ ra trên mặt, nàng đánh rơi quyển sách. Tôi thấy được ngay cách nàng nhìn cha tôi. Tuy lúc nào cha tôi cũng ăn mặc chỉnh tề đến mức hoàn hảo, giản dị và có một phong thái riêng, chưa bao giờ tôi thấy dáng dấp của ông lại phong nhã đến thế, chưa bao giờ cái nón xám của ông lại ngự một thích hợp đến thế trên những lọn tóc dọn cong, đã có phần hơi thưa hơn trước kia.

Tôi bước về hướng Zinaida, nhưng nàng không đưa mắt nhìn tôi lấy một lần; nàng nhặt quyển sách và bước đi.

6. Ivan Turgenev - Chương 6

Tôi trải qua suốt buổi tối và ngày hôm sau trong chán chường, buồn bã. Tôi nhớ tôi có học bài và mở quyển Keidanov ra, nhưng những dòng chữ in đậm và các trang giấy của quyển giáo khoa nổi tiếng này bay lượn trước mắt tôi mà không mang lại một ý nghĩa nào. Tôi đọc hàng chục lần câu "Julius Caesar nổi bật nhờ lòng can trường trong chiến đấu." Tôi chẳng hiểu gì hết và dẹp quyển sách sang một bên. Trước giờ ăn tối, tôi lại bôi sáp lên mái tóc và một lần nữa, mặc chiếc áo đuôi tôm và thắt cà vạt.

"Mặc áo đó làm chi thế con?" mẹ tôi hỏi. "Con chưa phải là sinh viên, và có trời mới biết con sẽ thi đậu hay không. Và cái áo lớn của con vừa mới may! Con không thể hủy của như thế!"

"Hôm nay có khách mà mẹ," tôi khẽ nói gần như tuyệt vọng.

"Bậy bạ, khách khứa gì họ!"

Tôi phải vâng lời mẹ. Tôi thay cái áo đuôi tôm bằng cái áo lớn, nhưng tôi vẫn để nguyên chiếc cà vạt. Bà công chúa và con gái đến sớm nửa tiếng; công nương vẫn mặc chiếc áo xanh lục mà tôi đã thấy, nhưng có thêm một chiếc khăn quàng màu vàng, và một cái nón kiểu xưa, trang trí bằng những sợi ruy-băng đỏ rực như lửa. Công nương bắt đầu nói ngay tới những khó khăn về tài chánh, than thở về sự nghèo túng của mình, và ám chỉ đến những sự giúp đỡ, nhưng công nương cũng tỏ ra thoải mái như đang ở nhà riêng; công nương si sụp hít thuốc lá, ngo ngoay, cục cựa trên ghế như thường lệ. Có vẻ chưa bao giờ công nương ý thức được mình là một vị công chúa. Trái lại, Zinaida rất nghiêm trang, gần như kiêu kỳ, nàng đúng là một công chúa chính hiệu. Nét mặt nàng lạnh lùng bất động và uy nghi. Tôi không nhận ra dấu vết những nụ cười, những liếc mắt của nàng mà tôi đã biết, mặc dù tôi nghĩ rằng nàng vẫn đẹp tuyệt trần trong phong thái mới. Nàng mặc một chiếc áo lụa barége thưa, mỏng có những đóa hoa màu lam; mái tóc nàng thả dài từng lọn nhỏ kiểu Anh hai bên má; kiểu tóc này rất phù hợp với vẻ mặt lạnh nhạt của nàng. Cha tôi ngồi

bên cạnh nàng trong bữa ăn tối, và tiếp đãi nàng theo cách thức lịch sự, hòa nhã đặc biệt của ông. Thỉnh thoảng cha tôi liếc nhìn nàng, và nàng cũng liếc nhìn cha tôi, nhưng rất lạ kỳ, gần như là thù nghịch. Họ nói chuyện với nhau bằng tiếng Pháp; tôi nhớ là, tôi đã bất ngờ vì sự trong sáng của giọng nói nàng. Công nương, trong khi chúng tôi ở bàn ăn, vẫn như trước, không câu nệ khách khứa; ăn rất nhiều và khen ngợi các món ngon. Rõ ràng mẹ tôi rất chán nản, trò chuyện với công nương thờ ơ qua quýt; cha tôi thỉnh thoảng lại hơi cau mày. Mẹ tôi cũng không thích Zinaida. “Thật là tự cao tự đại,” hôm sau mẹ tôi nói. “và thử nghĩ xem, có cái gì để tự cao tự đại cơ chứ - ‘avec sa mine de grisette!’”

“Tôi chắc rằng em chưa từng gặp một cô grisette* nào” cha tôi nói với mẹ.

“Nhờ ơn trời, em chưa gặp ai. ”

“Nhờ ơn trời, chắc chắn vậy... thế thì làm sao em biết họ ra sao mà nói?”

Zinaida hoàn toàn không ngó ngang đến tôi. Vừa xong bữa ăn, công nương đứng dậy ra về.

“Ta sẽ trông cậy vào lòng tốt của quý vị, bà Maria Nikola a, ông Piotr Vassilitch,” công nương áo nảo nói với cha mẹ tôi. “Ta không thể làm khác hơn! Thời của ta đã qua. Ta là một quý tộc, thế mà lại nghèo túng đến độ không đủ miếng ăn!”

Cha tôi kính cẩn cúi chào và đưa công nương ra tận cửa đại sảnh. Tôi đứng đó, cái áo lớn ngắn cùn cùn, nhìn chăm chăm xuống sàn nhà, giống như một phạm nhân chịu án tử hình. Cách thức Zinaida đối xử với tôi khiến lòng tôi tan nát. Nhưng tôi cũng sớm biết bao, khi, bước ngang qua tôi, nàng thì thoạt thật nhanh bên tai tôi với ánh mắt thường lệ: “Tám giờ tối ghé qua nhà chị nhé, nghe không, nhớ nhé...” Tôi chỉ biết đưa hai tay lên cao, nhưng nàng đã đi, chiếc khăn quàng trắng phấp phới trên đầu.

* grisette: thiếu nữ giai cấp thợ thuyền (Pháp)

7. Ivan Turgenev - Chương 7

Chính xác lúc 8 giờ tối, trong chiếc áo đuôi tôm và tóc chải gọn ghẽ thành túm, tôi bước vào hành lang nhà nàng. Người nô bộc già ngồi trên băng ghế lé mắt nhìn tôi và đứng dậy một cách miễn cưỡng. Tiếng nói cười vui vẻ vọng ra từ phòng khách. Tôi mở cửa, bật ngửa vì kinh ngạc. Ngay chính giữa phòng, công chúa đứng trên một cái ghế, cầm một cái mũ đàn ông; chung quanh ghế chen chúc cỡ nửa tá người. Họ tranh nhau với tay vào chiếc nón nàng đang giữ cao và lắc mạnh. Nhìn thấy tôi, nàng kêu lên, “Khoan, khoan, có khách, người ta cũng phải có một vé chứ,” và nhẹ nhàng nhảy xuống ghế, nàng kéo cổ tay áo sơ mi của tôi “Nào đến đây, ” nàng nói, “sao cậu đứng ỳ ra thế? Messieurs, cho phép tôi được giới thiệu: đây là M’sieu Voldemar, con trai ngài làng giềng. Và đây,” nàng tiếp tục nói với tôi và chỉ từng người khách, “Bá tước Malesky, Bác sĩ Lushin, thi sĩ Meidanov, đại úy hồi hưu Nirmatsky, và kỵ binh Byelovzorov cậu đã gặp. Tôi hy vọng tất cả sẽ là bạn tốt với nhau.” Tôi bối rối đến nỗi không cúi chào một ai; tôi nhận ra Bác sĩ Lushin là người đàn ông da sạm đã không một chút thương xót làm tôi xấu hổ trong vườn hôm trước; những người còn lại tôi không biết.

“Bá tước!” Zinaida tiếp tục, “viết cho M’sieu Voldemar một vé.”

“Như vậy là không công bằng,” bá tước phản đối, lơ lớ giọng Ba Lan. Đó là một người tóc nâu, rất đẹp trai và ăn mặc hợp thời, có đôi mắt nâu diễn cảm, mũi nhỏ trắng và hàng ria mép mỏng trên cái miệng nhỏ. “Ông đây chưa bao giờ chơi trò Nộp Phạt với chúng ta.”

“Không công bằng,” Byelovzorov phụ họa với người đàn ông được giới thiệu là đại úy hồi hưu; ông ta trạc bốn mươi tuổi, mặt đỏ chằng chịt, tóc quăn tít như người da đen, vai u vạm vỡ, chân vòng kiềng, áo khoác quân đội không có cầu vai, không cái nút.

“Tôi bảo ông viết một vé cho cậu ấy,” công chúa lập lại. “Sao lại nổi loạn thế? M’sieu Voldemar đến với chúng ta lần đầu tiên, và không cần áp dụng luật lệ nào với cậu ấy. Cần nhằn cũng vô ích thôi — tôi muốn ông viết một vé cho cậu ấy.”

Bá tước nhún vai nhưng rồi ngoan ngoãn cúi đầu, những ngón tay đeo đầy nhẫn cầm lấy cây bút, xé một miếng giấy nhỏ và viết lên đó.

“Ít nhất chúng ta cũng nên giải thích cho Mr. Voldemar biết,” Lushin bắt đầu với giọng châm chọc, “nếu không, cậu ấy sẽ không hiểu gì Cậu có thấy là chúng tôi đang chơi trò Nộp Phạt? công nương phải trả phạt, và người nào may mắn trúng số sẽ được vinh dự hôn tay nàng. Cậu hiểu tôi nói gì không?”

Tôi chỉ biết chòng chọc nhìn ông ta, và vẫn đứng im trong mê hoảng khi công chúa lại nhảy lên trên ghế, và lại vẫy vẫy cái nón. Tất cả bọn họ đều với tay lên cổ chụp bắt, và tôi cũng làm theo họ.

“Meidanov,” công chúa nói với chàng thanh niên cao có gương mặt mỏng, đôi mắt nhỏ âm u, mái tóc đen dài trượt, “là một thi sĩ, lẽ ra ông phải hào hiệp tặng vé của ông cho M’sieu Voldemar để cậu ấy có gấp đôi cơ may.”

Nhưng Meidanov lắc đầu từ chối, hất mái tóc. Tôi là người sau cùng thò tay vào nón, và mở tấm vé của tôi... Trời đất ơi! tôi không hiểu tôi trông ra sao khi tôi đọc trên tấm giấy chữ Hôn!

“Hôn!” tôi không thể không kêu to.

“Hoan hô! cậu đã trúng thưởng,” công chúa nói nhanh. “Tôi thích lắm!” Nàng bước xuống ghế và cho tôi một cái nhìn ngọt ngào làm tim tôi đập mạnh. “Cậu có thích không?” nàng hỏi tôi.

“Em hả?”.....tôi lạc giọng.

“Bán vé của cậu cho tôi,” Byelovzorov thỉnh linh gầm gừ vào tai tôi. “Tôi sẽ trả một trăm đồng.”

Để trả lời, tôi nhìn chàng kỵ binh bức bối đến nỗi Zinaida vỗ tay, trong khi Lushin kêu, “Cậu ấy là một cậu bé ngoan.”

“Nhưng, với tư cách là người điều khiển chương trình, ” ông ta tiếp tục, “bổn phận của tôi là bảo đảm các luật lệ được thi hành. M’sieu Voldemar, quỳ một chân. Đó là quy luật.”

Zinaida đứng trước tôi, đầu hơi nghiêng một bên như thể để nhìn tôi rõ hơn; trịnh trọng đưa một tay ra. Mắt tôi mở lệ; đáng lẽ chỉ quỳ một chân, tôi lại quỳ cả hai chân, và ép môi mình một cách vụng về lên những ngón tay của Zinaida khiến môi tôi bị sưng bởi đầu móng tay nhọn của nàng.

“Giỏi lắm!” Lushin kêu, và giúp tôi đứng dậy.

Trò chơi Nộp Phạt lại tiếp tục. Zinaida bắt tôi ngồi bên cạnh. Nàng phát minh ra đủ trò Nộp Phạt xuất sắc! Một trong những trò ấy là nàng giả làm “pho tượng”; nàng chọn Nirmatsy khủng khiếp làm bệ tượng, bảo ông ta uốn cong người, gập đầu vào ngực. Không một giây phút nào thừa vắng tiếng cười. Đối với tôi, một đứa con trai lớn lên trong sự cô lập của một dinh thự uy nghi, tất cả những tiếng động xô bồ này, những niềm vui ngoài khuôn khổ gần như hỗn loạn này, các mối liên hệ với những người không quen này, làm tôi choáng váng. Đầu óc tôi quay cuồng, như đang say rượu. Tôi bắt đầu cười và nói to hơn những người khác, đến nỗi bà công chúa, ngồi ở phòng bên với mấy người thơ ký ở Cổng Tversky mà bà mời đến tham khảo công việc, đã qua phòng này, tất nhiên để nhìn tôi. Nhưng tôi cảm thấy hạnh phúc đến nỗi tôi không quan tâm đến chuyện gì khác, tôi không thêm để ý mấy may đến những cái nhìn thô lỗ hay ngờ hoặc của một ai. Zinaida tiếp tục tỏ ra ưa chuộng tôi, và cho tôi ở gần bên. Trong một trò chơi Nộp Phạt khác, tôi phải ngồi cạnh nàng, hai chúng tôi nấp dưới một chiếc khăn lụa: tôi phải nói cho nàng nghe điều bí mật của tôi. Tôi nhớ hai mái đầu kề sát nhau trong bóng tối ấm áp, trong mờ, thoang thoảng hương, đôi mắt nàng long lanh, mờ ảo cận kề trong bóng tối, và hơi thở nóng bỏng từ đôi môi hé mở của nàng, và hàm răng sáng bóng và những đuôi tóc của nàng làm tôi nhột nhột và phát cuồng. Tôi nín thở. Nàng mỉm cười láu lỉnh và bí ẩn, rồi cuối cùng thì thảo, “Này, kể đi?” nhưng tôi chỉ đỏ mặt và cười to, quay sang phía khác, lấy lại hơi thở. Chúng tôi chán chơi trò Nộp Phạt – chúng tôi bắt đầu trò chơi với dây. Trời ơi! Tôi mừng rỡ biết bao khi, vì thiếu chú ý, tôi bị nàng đánh vào ngón tay, và sau đó tôi đã giả vờ đáng trí, và nàng chỉ trêu tôi mà không đụng đến bàn tay tôi chia sẵn! Có trò gì mà chúng tôi chưa làm vào buổi tối hôm ấy! Chúng tôi đàn dương cầm, hát và khiêu vũ và giả làm trại du mục gypsy. Nirmatsky cải trang thành con gấu, và bị uống nước muối. Bá tước Malevsky trình diễn nhiều mảnh lời với bộ bài tây, và kết thúc bằng cách, sau khi xào bài, đã phát cho mình tất cả những con bài chủ, nhờ thế Lushin có “vinh dự được chúc mừng.” Meidanov đọc vài đoạn trong quyển thơ “The Manslayer” (vào thời đó chủ nghĩa lãng mạn đang ở cao điểm), ông dự

định sẽ in bìa đen với tựa đề bằng chữ màu đỏ như máu; chúng tôi dấu cái nón ông đặt trên đầu gối, bắt ông nhảy một bản nhạc Cossack để chuộc lại; chúng tôi bắt lão bộc Vonifaty đội nón đàn bà, và công chúa đội nón đàn ông... Tôi không thể kể đủ mọi thứ chúng tôi đã làm. Chỉ một mình Byelovzorov càng lúc càng thu mình trong hậu trường, cầu nhàu và giận dữ... Có những lúc mắt ông nổi vằn gân máu đỏ, mặt tím phồng, và dường như lúc nào, ông cũng có thể nhào ra, đuổi chúng tôi chạy tứ tung; nhưng công chúa chỉ cần liếc mắt nhìn ông, và đưa một ngón tay lắc nhẹ, thế là ông ta lại rút vào cái góc riêng của mình.

Sau cùng chúng tôi cũng kiệt sức. Ngay cả bà công chúa, mặc dầu không e sợ bất kỳ thứ gì, như đã tuyên bố, và không tiếng ồn nào làm phiền bà, cuối cùng cũng thấm mệt và muốn yên tĩnh. Vào mười hai giờ khuya, cơm tối được dọn ra, gồm một miếng pho mát khô và ỉu, mấy miếng bánh turnovers nhân thịt ham xắt mỏng, đối với tôi ngon ngọt hơn bất kỳ loại bánh nào tôi đã nếm qua; chỉ có một chai rượu vang duy nhất, và là thứ rượu kỳ cục; chai sẫm màu, cổ rộng, và rượu ửng ánh hồng; tuy nhiên không ai uống rượu. Một mỏi và yếu ớt với niềm hạnh phúc, tôi đi về, khi chia tay, Zinaida xiết tay tôi nồng nhiệt, và một lần nữa mỉm cười đầy bí ẩn.

Khí trời ban đêm nặng nề, ảm thấp trên mặt tôi nóng hực; một cơn bão dường như sắp tụ; mây đen lớn dần và từ từ bò lan trên bầu trời, những viên mây xám khói biến đổi rõ rệt. Một cơn gió run rẩy không ngừng trong đám cây sẫm màu, và ở một nơi nào đó, tận phía chân trời, tiếng sấm nén âm ì như đang giận dữ nói thầm.

Tôi đi lên phòng mình bằng cầu thang sau nhà. Ông bố già ngủ trên sàn, tôi phải bước qua; ông tỉnh dậy, thấy tôi, và bảo tôi rằng mẹ tôi một lần nữa đã nổi giận, và muốn gọi tôi về, nhưng cha tôi ngăn lại. (Tôi chưa bao giờ lên giường mà không chào mẹ tôi. Giờ thì đã muộn!)

Tôi nói với lão bộc là tôi sẽ tự thay quần áo và đi ngủ, và tôi thối tất nển. Nhưng tôi không thay quần áo, và tôi không lên giường.

Tôi ngồi trên ghế, và ngồi thật lâu, như bị một lời nguyền. Những gì tôi cảm thấy thật mới mẻ và ngọt ngào... Tôi ngồi im, không nhìn chung quanh và không cử động, thở rất chậm, và chỉ thỉnh thoảng cười lặng lẽ khi nhớ lại vài kỷ niệm, hay chợt lạnh người khi nghĩ rằng tôi đang yêu, rằng đó là nàng, rằng đó là tình yêu. Gương mặt Zinaida bẽn lẽn trước mắt tôi trong bóng tối – bẽn lẽn, và không trôi đi; đôi môi nàng vẫn nở một nụ cười huyền hoặc, đôi mắt quan sát, nghiêng nghiêng với cái nhìn dò hỏi, mộng mơ, dịu dàng... y như giây phút chia tay. Cuối cùng tôi đứng dậy, nhón chân đi về giường, và không cởi bỏ quần áo, ngã đầu xuống gối cẩn thận, e như một cử động mạnh sẽ khuấy động những thứ đang chiếm ngự linh hồn... Tôi nằm xuống, nhưng vẫn không khép mắt. Chẳng mấy chốc tôi để ý thấy một luồng ánh sáng yếu ớt nào đó tràn vào liên tục... Tôi ngồi dậy và nhìn ra cửa sổ. Có thể phân biệt rõ ràng khung cửa với các cánh cửa chiếu mờ mờ, huyền bí. Một cơn bão, tôi nghĩ vậy; và đúng là một cơn bão, nhưng nó đang thổi cuồng nộ ở một nơi xa xăm nên ta không nghe tiếng sấm; chỉ có những tia chớp mù mịt, dài ngoằng, như chia nhánh, những chùm ánh sáng đang liên tục chớp trên bầu trời; tuy vậy chúng không lóe sáng mà giẫy dụa, co giật giống như một cánh chim hấp hối.. Tôi ngồi lên, đi lại cửa sổ, và đứng đó cho tới rạng đông... Các tia chớp không ngừng dù chỉ trong giây lát; người dân quê gọi đó là đêm chim sẻ. Tôi chăm chú nhìn cánh đồng cát cằn lặt, nhìn mảng khối sẫm màu của vườn hoa Neskutchny, nhìn mặt tiền vàng nhạt của các tòa nhà xa kia, chúng dường như cũng run rẩy theo từng tia chớp yếu ớt... Tôi chăm chăm nhìn, và không thể nào quay đi; những tia chớp im lặng, những nguồn sáng này như lời đáp ứng cho ngọn lửa bí ẩn, âm thầm đang cháy sáng trong tôi. Bình minh đang lộ dạng; bầu trời ửng từng mảng đỏ tía. Khi mặt trời xích lại gần hơn, các tia chớp nhạt dần, và ngừng; các nguồn sáng run rẩy thưa dần và thưa dần, và sau cùng biến mất, chìm trong sự quang minh của một ngày mới...

Và cơn bão chớp của tôi cũng tan biến. Tôi cảm thấy rã rời và an bình... nhưng hình bóng của Zinaida vẫn lung linh huy hoàng trong linh hồn tôi. Nhưng cũng thế, hình bóng ấy, có vẻ an hòa hơn: giống như con thiên nga vươn lên từ đám lau sậy trong bùn lầy, nàng nổi bật so với những hình tượng xấu xí chung quanh, và khi chìm vào giấc ngủ, tôi phủ phục trước hình bóng của nàng, từ giả trong niềm yêu thương tin tưởng...

Ôi, những tình cảm ngọt ngào, sự hài hòa êm ái, cái tốt đẹp và yên lành của con tim hiền dịu, niềm vui chứa chan trong cơn hạnh phúc mê ly đầu tiên của tình yêu, nay đã về đâu, về đâu?

8. Ivan Turgenev - Chương 8

Sáng hôm sau, khi tôi xuống nhà dự buổi uống trà, mẹ tôi la rầy – tuy không đến nỗi nghiêm trọng như tôi đã e ngại - và tôi phải tường trình buổi tối hôm qua. Tôi nói vắn tắt, lược bỏ nhiều chi tiết, cố làm cho mọi thứ trở nên ngây thơ vô tội.

“Dù sao đi nữa, họ không phải là những người *comme il faut*,” mẹ tôi phê bình, “và con không việc gì phải quanh quẩn ở nơi ấy, thay vào đó, con nên dành thì giờ chuẩn bị cho kỳ thi.”

Hiểu rõ câu nói trên của mẹ tôi chỉ vì bà lo lắng về chuyện học hành của mình, tôi thấy không cần thiết phải trả lời; nhưng khi buổi uống trà chấm dứt, cha tôi nắm cánh tay tôi, kéo vào vườn, bắt tôi kể tất cả những gì tôi đã chứng kiến ở nhà Zasyekin.

Cha tôi có một ảnh hưởng kỳ lạ với tôi, mối liên hệ giữa chúng tôi cũng lạ lùng như thế. Cha tôi gần như không để tâm đến việc học của tôi, nhưng không bao giờ ông làm tôi buồn; ông tôn trọng tự do của tôi, ông đối xử với tôi – nếu tôi được phép diễn tả như sau – một cách lịch thiệp, ...chỉ có điều ông không bao giờ cho phép tôi thân cận. Tôi yêu cha tôi, tôi ngưỡng mộ ông, ông là mẫu người đàn ông lý tưởng – và trời ơi! nếu như tôi không luôn luôn ý thức rằng ông cố giữ một khoảng cách, có lẽ tôi đã cuồng nhiệt thương yêu ông biết là chừng nào! Nhưng nếu muốn, chỉ bằng một tiếng nói duy nhất, một cử chỉ đơn độc, cha tôi có thể gây ra một lòng tin vô hạn. Tâm hồn rộng mở, tôi sẽ kể lể đủ thứ với ông, như với một người bạn khôn ngoan, một thầy giáo dễ mến... rồi bất thành linh cha tôi lại xua đuổi tôi, tách biệt, một cách nhẹ nhàng và triu mến, nhưng dù sao đó vẫn là tách biệt.

Đôi khi cha tôi cao hứng, ông sẵn sàng nô đùa với tôi, như một đứa trẻ (ông ưa chuộng những hoạt động thể chất mạnh bạo); có một lần - không bao giờ xảy ra lần thứ hai! – ông dịu dàng mơn trớn khiến tôi sắp sửa rơi lệ.... Nhưng sự cao hứng, dịu dàng ấy tiêu tan trong phút chốc, và không còn lại gì cho tôi bồi đắp ở tương lai – như thế tất cả chỉ là mơ. Đôi khi tôi ngắm nghía khuôn mặt đẹp trai, đỉnh đặc của ông...trái tim tôi bồi hồi, tâm hồn tôi khao khát hiến dâng cha tôi dường như thấu hiểu điều đó, ông nhẹ nhàng vuốt má tôi, và bỏ đi, hay làm một việc gì khác, hay bất thành linh đông cứng băng giá theo kiểu chỉ có một mình ông biết, và tôi cũng lập tức co cụm, và cũng trở nên lạnh giá. Những đợt thân thiện thoáng chốc của cha tôi không bao giờ gây ra bởi những van nài thăm lặng mà dễ hiểu của tôi: chúng luôn luôn xảy ra đột ngột. Về sau này, suy gẫm về tính cách của cha tôi, tôi kết luận, ông không hề chia sẻ tư tưởng của ông với tôi và cuộc sống gia đình; trái tim của ông đặt ở những đối tượng khác, ông tìm được sự hài lòng ở nơi khác. Có một ngày, cha tôi bảo tôi rằng: “Hưởng những gì con có thể có, không cho ai điều khiển con; chỉ tùy thuộc vào chính bản thân -.- tất cả hương vị của cuộc đời là thế đấy,” . Lần khác, khi tôi, một thanh niên dân chủ, bắt đầu truyền tải quan điểm của mình về Tự Do (cha tôi lúc đó thật ” tử tế“, như tôi thường mô tả, ngày hôm đó; và vào những lúc tôi có thể trò chuyện với ông khi tôi muốn). ”Tự Do,” ông lặp lại, “và con có biết cái gì đem lại tự do?”

“Cái gì?”

“Ý chí, ý chí của chính ta, và ý chí tạo nên sức mạnh, còn hữu hiệu hơn cả tự do. Biết cách dùng ý chí, ta sẽ có tự do, và ta sẽ dẫn đầu.”

Cha tôi, trước tiên, và trên hết, mãnh liệt muốn sống, và đã sống.... Có lẽ ông đã dự cảm rằng mình chẳng có nhiều thời giờ để thưởng thức “hương vị” cuộc đời: ông từ trần ở tuổi bốn mươi hai.

Tôi diễn tả tỉ mỉ buổi tối ở nhà gia đình Zasyekin. Nửa phần chú tâm, nửa phần lơ đãng, cha tôi ngồi trên một chiếc ghế trong vườn, lắng nghe, dùng chiếc gậy vẽ bằng quơ trên cát. Thỉnh thoảng cha tôi cười phá lên, nhìn tôi một cách kỳ quặc, và thúc đẩy câu chuyện của tôi bằng các câu hỏi hay câu khẳng định ngắn. Ban đầu tôi không nhắc đến tên nàng, Zinaida, nhưng chẳng bao lâu không thể kềm chế được nữa, tôi bắt đầu ngợi ca nàng. Cha tôi vẫn cười; rồi trở nên trầm mặc, vờn vai, đứng dậy. Tôi nhớ trước khi ra khỏi nhà, cha tôi có cho lệnh thẳng ngựa. Cha tôi là một kỵ mã đại tài, và lâu lắm trước Rarey, đã nắm giữ bí quyết làm thuần phục những con ngựa chứng hung hãn nhất.

“Con sẽ đi với cha, thừa cha?” tôi hỏi.

“Không,” cha tôi trả lời, và vẽ lịch thiệp lạnh nhạt thường lệ quay lại trên nét mặt. “Nếu thích, con cứ đi một mình; và nói với ông quản là cha không đi nữa.”

Cha tôi quay lưng, bước thật nhanh. Tôi nhìn theo; ông biến mất đằng sau cánh cổng. Tôi thấy nón của cha tôi di chuyển dọc theo hàng rào; cha tôi đang đi đến nhà của gia đình Zasyekin.

Ông ở bên đó không quá một tiếng đồng hồ, nhưng lập tức ra phố, và không trở về nhà trước khi trời sụp tối.

Sau bữa cơm chiều tôi qua nhà Zasyekin. Tại phòng khách tôi chỉ gặp bà công chúa. Khi nhìn thấy tôi, bà dùng chiếc que đan len, gãi gãi bên dưới nón, và thỉnh thoảng hỏi tôi nếu tôi có thể sao chép cho bà tờ thỉnh nguyện.

“Tôi rất sẵn lòng,” tôi trả lời, ngồi lên thành ghế.

“Chỉ cần để ý, và viết chữ cho to lên,” bà công chúa nói, đưa cho tôi một tờ giấy bản thủ; “và có thể nào Cậu hoàn tất trong ngày hôm nay chăng?”

“Dĩ nhiên, cháu sẽ chép nó ngay hôm nay.”

Cánh cửa phòng kế bên mở ra, và qua khe cửa, tôi thấy gương mặt Zinaida, xanh xao tư lự, mái tóc xòa phóng túng trên lưng; nàng chăm chú nhìn tôi với đôi mắt mông mênh lạnh lẽo, rồi nhẹ nhàng khép cửa.

”Zina, Zina! bà công chúa gọi. Zina không trả lời. Tôi mang tờ thỉnh nguyện về nhà và dành trọn buổi tối cho nó.

9. Ivan Turgenev - Chương 9

“Đam mê” của tôi bắt đầu từ ngày ấy. Lúc đó tôi cảm nhận, tôi nhớ vậy, một điều gì giống như một thanh niên khi nhập ngũ hẳn đã cảm nhận: từ nay tôi không đơn giản là một cậu bé; tôi đang yêu. Như đã nói, đam mê của tôi bắt đầu vào ngày ấy; tôi có thể thêm, đau khổ của tôi cũng thế, bắt đầu từ ngày đó. Không có Zinaida, tôi héo hon tiêu tụy; đầu óc tôi trống rỗng; không làm việc gì cho ra hồn; suốt ngày tôi nhưng nhớ nàng ...Khi nàng vắng mặt, tôi mới mòn, ...nhưng khi có sự hiện diện của nàng, tôi cũng chẳng khá gì hơn. Tôi hờn ghen; tôi ý thức được sự tầm thường của mình; tôi phụng phịu hoặc tự hạ mình một cách xuẩn ngốc, và cùng một lúc, một mãnh lực vô hình lôi cuốn tôi đến bên nàng, tôi không thể không rung mình vui sướng mỗi lúc bước qua ngạch cửa phòng nàng. Zinaida đoán ngay là tôi yêu nàng, thực tình không bao giờ tôi nghĩ đến việc dấu diếm điều ấy. Nàng lấy làm thích thú vì lòng mê say của tôi, nàng trêu chọc, nâng niu và hành hạ tôi. Có một điều gì đó ngọt ngào, khi ta là cội nguồn duy nhất, là lý do chuyên chính và vô trách nhiệm, gây ra niềm vui bao la nhất. cơn đau đớn sâu đậm nhất cho người khác, và tôi như sắp ong trong tay Zinaida; mặc dù, thực tình, tôi không phải là người duy nhất yêu nàng. Tất cả đám đàn ông con trai lui tới nhà nàng đều điên mê nàng, nàng nắm dây giữ họ phủ phục dưới chân nàng, Nàng thú vị khi khêu gợi hy vọng và lo sợ nơi bọn họ, điều khiển họ theo ý thích, trong khi đó họ không bao giờ dám mơ tưởng tới chuyện kháng cự, và sẵn lòng chiều nàng. Con người nàng, đầy sức sống và cái đẹp, có một hỗn hợp ma lực đặc sắc của sự quý quýet và phóng túng, giả tạo và đơn giản, an tĩnh và vui nhộn; mọi điều nàng làm hay nói, tất cả hành động của nàng, đều phẳng phất một vẻ duyên dáng thanh tao, trong đó sức mạnh của cá nhân được bày tỏ. Và gương mặt nàng cũng luôn luôn linh động; diễn tả, gần như cùng một lúc, mỉa mai, mơ mộng, đam mê. Nhiều xúc cảm khác nhau, mong manh và biến đổi thật nhanh như bóng mây trong một ngày nắng có gió lộng, chạy đuổi nhau liên tục trên đôi môi và cặp mắt của nàng.

Tất cả những người ái mộ nàng đều cần thiết cho nàng.. Byelovzorov, đôi khi được gọi là “con thú hoang của tôi”, và đôi khi ngắn gọn ” của tôi“, sẽ vui lòng nhảy vào lửa vì nàng. Với chút tự tin vào khả năng trí tuệ và các đức tính khác, ông ta liên tục xin cưới hỏi nàng, ngụ ý những người khác chỉ đeo đuổi mà không có ý định nghiêm túc. Meidanov đáp ứng được khía cạnh thi ca của tâm hồn nàng; là một người tính tình hơi lạnh nhạt, như hầu hết những nhà văn nhà thơ, ông ta bắt mình phải thuyết phục nàng, và có lẽ cả bản thân, rằng ông ta ngưỡng mộ nàng, ca ngợi nàng với những bài thơ không bao giờ chấm dứt, ông đọc

thơ mình cho nàng nghe, nhiệt tình đặc biệt, đôi khi ra vẻ âu yếm và thành thật. Nàng đồng cảm với ông, nhưng cùng lúc, dịu dặt chút ít; nàng không đánh giá ông cao, sau khi lắng nghe thơ của ông, nàng bắt ông phải đọc thơ Pushkin, như nàng nói, để thanh lọc không khí. Lushin, vị bác sĩ cay đắng, lời nói rất mỉa mai, hiểu nàng hơn tất cả, và yêu nàng hơn tất cả, cho dù ông dè bủ chê bai nàng tận mặt, và sau lưng nàng. Nàng không thể không kính nể ông, nhưng nàng làm cho ông phải khốn khổ vì thế, và thỉnh thoảng, với một niềm vui độc ác, kỳ dị, khiến ông cảm thấy ông cũng dưới quyền sinh sát của nàng. "Tôi lẳng lơ, tôi tàn nhẫn, tôi biết diễn xuất từ trong bụng mẹ." nàng nói với ông ta trước mặt tôi một ngày nọ; "cũng tốt! vậy chìa tay ra, tôi sẽ lấy kim chích, ông sẽ xấu hổ vì cậu này đang chứng kiến, ông sẽ đau, nhưng ông, con người trung thực, sẽ cười như không." Lushin đỏ mặt tía tai, quay đi, bậm môi, nhưng cuối cùng đưa tay ra. Nàng đâm kim vào, và quả thực ông bắt đầu cười, ... và nàng cười, đâm sâu thêm, soi mói đôi mắt ông đang tuyệt vọng cố lẩn trốn.

Trong tất cả các mối liên hệ, tương quan giữa Zinaida và Bá tước Malevsky khó hiểu nhất. Anh chàng đẹp trai, khôn ngoan, khéo léo, nhưng tôi, một cậu bé mười sáu tuổi, cũng thấy rõ là có một điều gì đó mờ ám, giả tạo nơi chàng, và tôi hết sức ngạc nhiên vì Zinaida không nhận ra. Nhưng cũng có thể nàng đã nhận ra yếu tố giả dối đó, và không ghê tởm. Nền giáo dục bất thường của nàng, những người quen biết và các lễ thời kỳ cực, sự có mặt thường trực của mẹ nàng, sự nghèo túng và vô trật tự trong nhà, tất cả mọi chuyện, từ nền tự do nàng thụ hưởng cho đến ý thức về sự cao cả của mình so với người chung quanh, tất cả đã phát triển thành một tính cách phóng túng pha trộn khinh thường, và thiếu sót tính cẩn trọng. Vào bất kỳ lúc nào chuyện gì cũng có thể xảy ra; lão bộc Vonifaty có thể tuyên bố không còn đường, một vụ tai tiếng ly kỳ được thuật lại, khách khứa bỗng dừng cãi vã – nàng chỉ lúc lắc mấy lọn tóc, rồi nói, " Chẳng ảnh hưởng chi?" và không để tâm mấy tới chúng.

Nhưng tuy thế, máu tôi đôi khi sôi lên vì bất bình khi Malevsky đến gần nàng, quý quýệt như loài chồn, duyên dáng dựa lên lưng ghế của nàng, bắt đầu thì thảo với một nụ cười thỏa mãn và tăng bốc, trong khi nàng khép tay quanh ngực, nhìn anh ta chăm chú, mỉm cười đáp lại, và lắc đầu.

"Tại sao chị tiếp đãi Bá tước Malevsky?" một ngày kia tôi hỏi nàng.

"Ông ta có bộ ria mép xinh quá," nàng trả lời. "Nhưng em không hiểu điều đó đâu."

"Em đừng nghĩ rằng chị quan tâm đến ông ấy," nàng nói với tôi vào một dịp khác. "Không; chị không quan tâm đến những người chị coi thường. Chị cần một người có thể chế ngự được chị...Nhưng, tạ ơn trời, chị hy vọng sẽ không bao giờ gặp người đó! Chị không muốn rơi vào móng vuốt của ai, đối lấy bất kỳ điều gì."

"Thế thì chị sẽ không bao giờ yêu ai?"

"Còn em? Chẳng phải chị yêu em hay sao?" nàng nói, và dùng đầu ngón tay mang găng khều khều mũi tôi.

Vâng, Zinaida đùa vui thỏa thích trên sự đau khổ của tôi. Trong suốt ba tuần, tôi gặp nàng mỗi ngày, và có thứ gì mà nàng chẳng thực hiện trên tôi! Hiếm khi nàng sang nhà tôi, tôi cũng chẳng tiếc; ở nhà tôi nàng biến đổi thành một phụ nữ, một cô công chúa, và tôi có phần kính sợ. Tôi e ngại mẹ tôi phát hiện ra tâm sự của mình; mẹ tôi rất không ưa Zinaida, và canh chừng chúng tôi cẩn mật. Tôi không sợ cha tôi lắm; dường như ông chẳng để ý đến tôi. Cha tôi không nói nhiều với Zinaida, nhưng câu chuyện lúc nào cũng dí dỏm, đầy ý nghĩa đặc biệt. Tôi bỏ học, bỏ đọc sách; không những thế tôi bỏ đạo quanh xóm và cõi ngựa. Giống như một con bọ hung bị xích chân, tôi lẩn quẩn quanh ngôi nhà nhỏ bé yêu dấu. Tôi sẽ sung sướng được ngừng chân ở nơi đó, dường như thế... nhưng không thể. Mẹ tôi la rầy, và đôi khi chính Zinaida đuổi tôi về. Rồi tôi thường giam mình trong phòng riêng, hoặc đi ra cuối vườn, leo lên những đống nát của một ngôi nhà ươm cây bằng đá đã bỏ hoang, chân đóng đưa, tôi ngồi hàng giờ trên bức vách cạnh đường, nhìn vắn vợ mòng lung và chẳng gặp gì. Đàn bướm trắng thơ thẩn quanh tôi và trên những ngọn tầm ma bụi bậm; không xa lắm, một chú chim sẽ tươi vui đậu trên vụn gạch đỏ, riu rít hót inh ỏi, không ngừng cựa quậy, tia tốt mớ lông đuôi; những con quạ vẫn còn nghi hoặc thỉnh thoảng lại kêu quang quác trên cao, cao chót vót nơi đầu cành trụi trụi của một cây bạch dương, nắng gió nhẹ nhàng đưa cành lá; tiếng lanh canh của những chiếc chuông tu viện Don thỉnh thoảng vọng lại, êm êm và thê lương; khi tôi ngồi, nhìn băng quơ, lòng đầy tràn một cảm xúc không tên trong đó tất cả đã chứa đựng: nỗi buồn, niềm vui và hương vị của tương lai, ước vọng và kinh sợ của cuộc đời. Nhưng vào thời điểm đó, tôi không hiểu chi về chúng, và không thể gọi tên bất kỳ thứ gì đang xảy ra ngẫu nhiên trong lòng, hay có lẽ tôi nên gọi chúng bằng cái tên duy nhất - Zinaida.

Zinaida tiếp tục chơi trò mèo vờn chuột với tôi. Nàng tỏ ra tình tứ với tôi, tôi vừa khó chịu vừa vui sướng; rồi nàng thành linh xô đuổi tôi, và tôi không dám mon men tới gần – không dám nhìn nàng.

Tôi nhớ nàng đã lạnh nhạt với tôi trong nhiều ngày; tôi hoàn toàn tan nát, và nhút nhát lần mò đi đến nhà nàng, cố gắng ở gần bà công chúa, mặc dù lúc ấy bà rất hay la rầy và cáu kỉnh; các áp phe tiền bạc của bà tồi tệ, bà phải hai lần có những “giải thích” cho các viên chức cảnh sát.

Một ngày kia đang dạo trong vườn cạnh bức rào quen thuộc, tôi chợt thấy Zinaida đang chống hai tay ngồi trên cỏ, bất động. Tôi thận trọng bỏ đi, nhưng thành linh nàng ngẩng đầu lên và ra hiệu cho tôi. Tình yêu không đủ; lúc đầu tôi không hiểu nàng. Nàng lập lại dấu hiệu. Tôi lập tức nhảy qua hàng rào và hớn hờ chạy đến bên nàng, nhưng cái nhìn của nàng làm tôi dừng bước, và nàng ra hiệu cho tôi đến lối mòn, cách nàng hai bước. Bối rối, không biết làm gì, tôi quỳ xuống cạnh lối mòn. Nàng trông xanh xao, niềm đau cay đắng đến nổi, mệt mỏi rã rời đến nổi, tất cả các đường nét trên gương mặt nàng đều bộc lộ ra làm cho con tim tôi đau nhói, tôi lập cập hỏi một cách vô thức, “Có chuyện gì thế?”

Zinaida vươn cổ, chọn một lá cỏ, gặm nhấm và quăng đi.

“Em yêu chị lắm phải không?” cuối cùng, nàng hỏi. “Phải.”

Tôi không trả lời – thực tình, cần chi phải trả lời?

“Phải,” nàng lập lại, nhìn tôi như trước đây. “Đúng thế. Cũng đôi mắt ấy,” – nàng tiếp tục; đắm chìm trong suy tư, và dấu mặt trong đôi tay. “Tất cả mọi thứ đều trở nên kinh tởm,” nàng nói khẽ. “Lẽ ra trước hết, chị phải đi đến tận chân trời góc biển - chị không thể chịu được, chị không thể vượt qua!... Và cái gì chờ đợi chị trong tương lai! Ôi, chị khổ quá... Trời ơi, sao con khổ quá!”

“Để làm gì?” tôi rụt rè hỏi.

Zinaida không trả lời, nàng chỉ nhún vai. Tôi vẫn quỳ, nhìn nàng đang buồn bã cực độ. Từng lời nói của nàng xé nát tim tôi. Lúc đó tôi cảm thấy tôi có thể hy sinh mạng sống để nàng khỏi buồn đau. Tôi nhìn nàng – mặc dù không hiểu vì sao nàng khổ sở, tôi có thể hình dung một cách sống động, trong cơn đau không kèm hăm nõi, nàng bất ngờ bước ra vườn, phủ phục trên đất, như bị lưới liềm gạt hái. Quanh nàng, trời xanh quang đãng; gió lao xao trong lá trên cây, thỉnh thoảng một nhánh của bụi mâm xôi đông đưa trên đầu Zinaida. Tiếng bồ câu gáy rừ rừ, tiếng ong vo ve la đà trên ngọn cỏ lúa thừa, trời cao thăm thẳm - khi tôi đang buồn khổ biết bao...

“Đọc cho chị nghe một vài bài thơ,” Zinaida trầm giọng, tựa mình trên khuỷu tay; “chị thích nghe em đọc thơ. Em đọc kiểu ê a đều đều, nhưng không sao, chỉ vì em còn trẻ. Hãy đọc bài ‘Trên những ngọn đồi Georgia’, nhưng trước hết, ngồi xuống.”

Tôi ngồi xuống và đọc “Trên những ngọn đồi Georgia”

“Trái tim không thể chọn gì khác trừ tình yêu,” Zinaida lập lại. “Chính ở chỗ đó mà thi ca rất tế nhị; nó cho ta biết cái gì không phải là, cái gì không những tốt hơn mà gần với sự thật hơn, ‘không thể chọn gì khác trừ tình yêu,’ - trái tim có thể không muốn, nhưng không thể tránh.” Nàng lại im lặng, rồi đột nhiên đứng dậy, nói. “Đi theo chị. Meidanov đang ở bên trong với mẹ chị, ông ấy mang thơ đến tặng, nhưng chị trốn ra đây. Ông ấy đang tự ái, đang buồn đây...Chị không thể làm khác hơn! một ngày nào đó em sẽ hiểu tất cả...chỉ có điều là xin em đừng giận chị!”

Zinaida vội vã nắm tay tôi và chạy trước. Chúng tôi vào nhà. Meidanov sẵn sàng đọc bài “Manslayer” vừa mới phát hành, nhưng tôi không lắng nghe. Ông gào rú và kéo lê thê những câu thơ, vần điệu kêu loảng xoảng như những cái chuông nhỏ, ồn ào, vô nghĩa, trong khi tôi vẫn quan sát Zinaida và cố gắng tìm hiểu ý nghĩa những câu nói sau cùng của nàng.

”Có lẽ một địch thủ chưa biết

đã bất ngờ làm chủ được em?”

Bất thành linh Meidanov cất giọng mũi oang oang – và đôi mắt Zinaida và tôi gặp nhau. Nàng cụp mắt nhìn xuống, gò má ửng hồng. Tôi nhìn thấy nàng đỏ mặt, và tôi lạnh mình, thịnh nộ. Trước đây tôi đã ghen, nhưng chỉ có lần này trong phút giây ấy, ý nghĩ là nàng đang yêu ai đó mới nhoáng lên. “Chúa ơi!

nàng đang yêu!”

10. Ivan Turgenev - Chương 10

Nỗi thống khổ của tôi khởi sự từ giây phút ấy. Tôi suy nghĩ nát óc, đổi ý, rồi quay lại ý cũ, và bí mật theo dõi Zinaida một cách chặt chẽ, cho dù, ở một khoảng cách an toàn. Nàng thay đổi, rõ ràng như vậy. Nàng bắt đầu đi dạo một mình - rất lâu. Đôi khi không tiếp khách; nàng ngồi hăng giờ trong phòng. Từ xưa đến nay chưa bao giờ nàng có thói quen ấy. Tôi đã thành lĩnh - hay tưởng chừng rằng - mình xâm phạm tảo tợn vào cuộc sống của nàng.

“Có phải người này chẳng? hay không phải?” tôi thầm hỏi, bực dọc duyệt qua từng người một, trong số những gã ái mộ nàng. Bá tước Malevsky đặc biệt khiến tôi ngấm lo lắng hơn hết, cho dù, vì Zinaida, tôi xấu hổ không muốn nhìn nhận như thế.

Sự canh phòng của tôi không đi đến đâu, và cũng không dẫu được ai; dù sao, bác sĩ Lushin đã sớm thấu hiểu. Nhưng ông, cũng thế, gần đây đã thay đổi; gầy rạc người, tuy hay cười, nhưng chuối cười như trông rộng hơn, kiêu bạc hơn, ngắn gọn hơn, cái bực bội căng thẳng ngoài ý muốn thay thế sự mỉa mai châm biếm nhẹ nhàng trước đây.

“Sao cậu lẫn quẩn mãi ở đây, hử chàng trai trẻ?” một ngày nọ, ông nói với tôi, khi chỉ còn lại chúng tôi trong phòng khách nhà Zasyekin. (Cô công chúa đi dạo đã lâu chưa về, và ta có thể nghe giọng nói the the của bà công chúa; đang quở mắng cô hầu.) ” Đáng lẽ cậu phải học hành, - khi tuổi còn trẻ - cậu đang làm chi đây?”

“Sao ông biết tôi không học ở nhà,” tôi trả lời hơi ngạo nghễ, nhưng cũng có chút ngập ngừng.

”Cậu tưởng học như vậy là nhiều lắm? Mà thôi, ta cũng không thấy có gì sai quấy.....ở tuổi cậu, điều đó là lẽ tự nhiên. Nhưng cậu thật không may trong sự lựa chọn của mình. Cậu không nhìn thấy gì ở cái gia đình này?”

“Tôi không hiểu ý ông,” tôi trả lời.

”Không hiểu à? thế thì càng tệ hơn. Ta cảm thấy mình có bổn phận phải cảnh tỉnh cậu. Người độc thân già đời, như ta, có thể đến đây, chẳng sao. Không có chi có thể làm hại được những người dày dạn như ta; nhưng cậu hãy còn non nớt lắm - không khí này không tốt cho cậu - tin ta đi, nó có thể khiến cậu bị tổn thương.

“Bằng cách nào cơ chứ?”

“Thế, hiện giờ cậu có bình thường không? Những cảm xúc của cậu có lợi cho sức khỏe không?”

“Cảm xúc gì cơ chứ?” tôi hỏi, nhưng trong thâm tâm, tôi biết ông nói đúng.

“A, chàng trai trẻ,” ông bác sĩ tiếp tục, giọng nói mang một âm hưởng nào đó khiến tôi cảm thấy những chữ ấy thật là miệt thị, “cậu tránh né làm gì, tạ ơn trời, khi mà, cho tới giờ này tất cả những tình cảm của cậu đều thể hiện trên nét mặt? Nhưng, bàn bạc làm chi? Chính ta, ta cũng không nên tới đây, nếu ... (bác sĩ mím chặt môi) ...nếu như ta chẳng phải là một gã kỳ khôi. Chỉ có điều khiến ta ngạc nhiên; vì sao, cậu, thông minh như thế, lại không nhận ra những gì đang xảy ra ?”

“Nhưng việc gì đang xảy ra ?” tôi đề cao cảnh giác.

Bác sĩ nhìn tôi với một vẻ cảm thương đầy mai mỉa.

“Ta tử tế quá, cứ như là cậu bé có được chút hiểu biết nào vậy.” ông nói, như với chính ông. “Thực tình, nói cho cậu nghe, một lần nữa, ” ông thêm vào, lớn tiếng, “không khí nơi này không tốt cho cậu. Cậu thích ở đây, thì sao! Nhà kính ươm cây, dễ chịu và thơm tho - nhưng không phải là nơi để sống. Đúng vậy! hãy nghe lời ta, về nhà đi.”

Bà công chúa đi vào, bắt đầu phàn nàn với bác sĩ về cơn đau răng. Rồi Zinaida xuất hiện.

“Tôi đây mẹ bảo,” bà công chúa nói, “bác sĩ, ngài phải khiển trách cô ấy. Cô ấy uống nước đá cả ngày; như vậy có tốt cho, lạ trời, buồng phổi mong manh của cô ấy?”

“Tại sao cô làm vậy?” Lushin hỏi.

“Như thế thì có sao không?”

“Có sao không? Cô có thể bị nhiễm lạnh rồi chết.”

“Thật vậy ư? Ông nói thật chứ? Tốt lắm - như vậy càng tốt.”

“Suy nghĩ hay nhỉ!” bác sĩ lẩm bẩm. Bà công chúa đi ra khỏi phòng..

“Vâng, hay lắm,” Zinaida lập lại. “Đời vui như lễ hội? Hãy nhìn quanhĐời tươi đẹp quá? Hay ông tưởng tôi không hiểu, không cảm thấy? Uống nước đá – cho tôi một chút vui thú; liệu ông có bảo đảm, cuộc đời thế này quý báu đến mức tôi không nên liều lĩnh đánh đổi cho một khoảng khắc vui thú – ấy là chưa nói tới hạnh phúc nhé”

“Thôi, được rồi” Lushin nhận xét, “nói về tánh thất thường và vô trách nhiệm... hai thứ này diễn tả được tính cách của cô.”

Zinaida cười xoắn xang.

“Đã trễ tàu, thưa bác sĩ. Ngài kém óc quan sát, và không thức thời. Gương mực kính lên. Hiện nay, tôi chẳng có hứng thú hài hước. Trêu chọc ngài, hay tự trêu chọc.. vui biết mấy! – và nói về vô trách nhiệm... Cậu Voldemar,” Zinaida thỉnh thoảng nói thêm, dậm chân, “đừng trình diễn bộ mặt thiếu não ấy. Tôi không muốn người khác thương hại.” Nàng đi nhanh khỏi phòng.

“Rất có hại cho cậu, không khí này, chàng tuổi trẻ ạ,” Lushin lại nói với tôi một lần nữa.

11. Ivan Turgenev - Chương 11

Tối hôm ấy khách khứa quen thuộc tụ họp ở nhà Zasyekin. Trong đó có tôi.

Mọi người bàn luận về thi ca của Meidanov. Zinaida bày tỏ lòng ngưỡng mộ. “Nhưng ông biết không?” nàng nói với ông ta. “Nếu là thi sĩ, tôi sẽ chọn những đề tài khác hẳn. Có lẽ vô lý, nhưng thỉnh thoảng tôi có những ý nghĩ lạ lùng, nhất là khi thức giấc vào sáng sớm, khi da trời bắt đầu chuyển sang màu hồng pha xám. Tôi sẽ, thí dụ như...Các bạn không cười tôi chứ?”

“Không, không!” chúng tôi đồng loạt kêu lên.

“Tôi sẽ mô tả,” nàng tiếp tục nói, vòng tay trước ngực, nhìn sang hướng khác, “ban đêm ở một dòng sông thanh vắng, trên một chiếc thuyền đẹp, có một đoàn thiếu nữ. Trăng soi vàng vạc, các thiếu nữ mặc toàn trắng, vòng hoa trắng trên đầu, và đồng ca, các bạn biết đấy, một bài gì đó như thánh ca.”

“Tôi biết, tôi biết; cứ tiếp tục, ”Meidanov mơ màng bình luận, ra vẻ quan trọng

“Thỉnh thoảng, trên bờ có tiếng la ó, tiếng cười, tiếng trống và ánh đuốc... Đó là toán quân Bacchantes đang hò hét, nhảy múa theo điệu nhạc. Thi sĩ, ông có toàn quyền vẽ ra bức tranh ấy; tôi chỉ cần là, đuốc cháy đỏ, ngút khói, và dưới những vòng hoa sặc màu, mắt những người Bacchantes sáng long lanh. Cũng đừng quên, áo vải da hổ, ly rượu chân cao và vàng – thật nhiều vàng...”

“Vàng ở chỗ nào?” Meidanov hỏi, vuốt mớ tóc đen bóng, cánh mũi nở rộng.

“Ở chỗ nào? trên bờ vai, trên tay, chân – khắp nơi. Người ta nói, phụ nữ thời xưa mang vòng vàng ở cổ chân. Người Bacchantes gọi các thiếu nữ. Họ ngừng hát – họ không thể tiếp tục, họ không cử động, dòng sông đưa thuyền vào bờ. Thỉnh thoảng một cô gái chậm rãi đứng lên.....Ông phải tả chỗ này cho khéo: cách

nàng dần dà xuất hiện dưới ánh trăng, cách những cô gái kia hoảng sợ như thế nào... Nàng bước lên mạn thuyền, đám Bacchantes vây quanh, rồi bốc nàng đi mất hút trong bóng đen mịt mù... Tới đây hãy thêm vào, khói như mây và tình hình rối loạn. Không còn gì cả, ngoại trừ tiếng hò hét lạnh lẽo, và vòng hoa của nàng sót lại trên bờ.”

Zinaida ngừng nói. (Ồi, nàng đang yêu! một lần nữa, tôi lại nghĩ thế.)

“Và thế là hết?” Meidanov hỏi.

“Vâng, thế là hết.”

“Không đủ cho một bài thơ,” ông trình trọng nói, “nhưng tôi sẽ dùng ý đó, viết một đoạn ngắn.”

“Theo trường phái lãng mạn?” Malevsky hỏi dò.

“Dĩ nhiên, theo trường phái lãng mạn - Byron.”

“Theo tôi, Hugo trội hơn Byron,” chàng bá tước trẻ tuổi hững hờ nói; “thơ ông ấy hay hơn.”

“Hugo là tác giả hàng đầu,” Meidanov trả lời; “và như lời bạn tôi, Tonkosheev, trong quyển truyện Tây Ban Nha, El Trovador..”

“A! có phải đó là quyển sách các dấu hỏi đặt ngược đầu không?” Zinaida chen vào.

“Phải. Đó là thông lệ của tiếng Tây Ban Nha. Tôi định nói là Tonkosheev...”

“Nào nào! các bạn lại sắp sửa tranh cãi về chủ nghĩa cổ điển và lãng mạn,” Một lần nữa, Zinaida ngắt lời. “chúng ta chơi trò gì đi...”

“Trò Nộp phạt?” Lushin nói.

“Không, trò Nộp phạt chán phèo; hãy chơi trò So sánh.” (Zinaida sáng chế trò này. Nếu tên một thứ gì đó, mọi người sẽ cố tìm cách so sánh, và ai có so sánh thích hợp nhất sẽ được thưởng.)

Nàng đến bên cửa sổ. Mặt trời vừa lặn; những đám mây đỏ ngự trên cao.

“Những đám mây đó giống như cái gì nhỉ?” Zinaida hỏi; và không chờ câu trả lời của chúng tôi, nàng nói ngay, “tôi nghĩ, giống như những cánh buồm tím thẫm của thuyền Cleopatra, khi nàng dong buồm tìm đến Antony. Ông nhớ không, Meidanov, ông đã kể cho tôi cách đây không lâu ?”

Tất cả chúng tôi, như Polonius trong Hamlet, đồng lòng cho là chúng không giống các cánh buồm chút nào, nhưng không ai có thể tìm được một so sánh nào khác hơn.

“Và lúc đó Antony bao nhiêu tuổi nhỉ?” Zinaida thắc mắc.

“Hẳn nhiên là còn trẻ,” Malevsky nói.

“Vâng, là một thanh niên,” Meidanov phụ họa.

“Xin lỗi, Lushin nói to, ”ông ta đã ngoài tứ tuần.”

“Hơn bốn mươi tuổi,” Zinaida lập lại, liếc Lushin thật nhanh

Chẳng bao lâu tôi trở về nhà. “Nàng đang yêu,” môi tôi nhắc lại trong vô thức... “Nhưng yêu ai?”

12. Ivan Turgenev - Chương 12

Ngày ngày trôi qua. Càng lúc Zinaida càng tỏ nên kỳ quặc, khó hiểu. Một hôm tôi ghé qua nhà nàng, nàng đang ngồi trên ghế mây, tựa đầu lên cạnh bàn. Nàng ngước lên, nước mắt đầm đìa trên mặt..

“A, em trai!” nàng cười ác độc. “Lại đây.”

Tôi đến gần. Nàng đặt tay lên đầu tôi, rồi đột ngột túm lấy một mớ tóc, kéo mạnh.

“Đau em,” cuối cùng, tôi nói.

“A, đau ? Và chắc em tưởng chị không đau?” Nàng trả lời.

“Ai! ai!” nàng bật khóc, vì thấy một túm tóc đã bị bứt rời. “Chị đã làm bậy quá. Tội nghiệp Cậu Voldemar!”

Nàng cẩn thận vuốt lọn tóc cho suông, quấn nó quanh ngón tay, và xe thành một chiếc nhẫn.

“Chị sẽ cắt lọn tóc này trong mặt dây chuyền, mang trên cổ,” nàng nói, đôi mắt còn ngấn lệ. “Không chừng em sẽ thấy an ủi được chút ít ..và, bây giờ thì, tạm biệt nhé..”

Tôi về nhà, đang lúc có một tình huống không vui. Mẹ tôi đang làm rùm beng, bà trách cứ cha tôi về một điều gì đó; trong khi theo thói quen, cha tôi vẫn giữ im lặng một cách lịch sự, lạnh lùng, và chẳng bao lâu, đã bỏ đi. Tôi không biết mẹ tôi nói gì, thực tình tôi cũng chẳng có ý tìm hiểu; tôi chỉ nhớ, khi cuộc trò chuyện chấm dứt, mẹ tôi gọi tôi vào phòng, bà rất bất bình, nhắc đến những lần tôi thường xuyên thăm viếng công chúa, người mà, theo mẹ tôi, là -une femme capable de tout. Tôi hôn tay mẹ tôi (tôi luôn luôn làm thế, mỗi lần muốn chấm dứt cuộc đối thoại), đi về phòng riêng. Những giọt nước mắt của Zinaida khiến tôi chao đảo, tôi không biết phải suy nghĩ ra sao, tôi sắp sửa khóc; dù sao đi nữa, tuy đã mười sáu tuổi, tôi vẫn chỉ là một cậu bé... Tôi không còn nghĩ tưởng đến Malevsky, mặc dù Byelovzorov càng ngày càng có vẻ đe dọa; hần nhìn chàng bá tước quý quý, hau háu như sói rình cừu; tôi không nghĩ đến điều gì, tôi không nghĩ đến một ai. Tôi lạc lõng trong thế giới tưởng tượng của riêng tôi, tôi thường tìm đến sự đơn độc, cô liêu. Tôi đặc biệt thích ngôi nhà ươm cây bị bỏ hoang. Tôi thích trèo lên bờ tường cao, ngồi ngất ngưỡng trên đó, tôi là một thiếu niên bất hạnh, cô đơn, buồn thảm đến mức tôi cảm thấy tự thương xót – và những cảm xúc thương nhớ đó đã an ủi, vỗ về biết bao!

Một hôm tôi đang ngồi trên bức tường, nhìn về phía xa xôi và lắng nghe tiếng chuông ngân ... bỗng nhiên có một thứ gì đó bay lảng đãng quanh đây – không phải hơi thở hay run rẩy của cơn gió, mà như một làn hương phảng phất — như một linh tính, rằng có ai đó, ở đâu đây...Tôi nhìn xuống. Bên dưới, trên đường mòn, Zinaida áo xám nhạt, chiếc dù hồng che trên vai, đang vội vã bước. Trông thấy tôi, nàng ngừng lại, lấy tay đẩy vành nón rơm, ngược cặp mắt nhưng nhìn tôi.

“Em làm cái gì mà trèo cao thế?” nàng hỏi tôi, nụ cười kỳ lạ. “Nào, ” nàng tiếp tục, “em luôn luôn nói thương yêu chị; nếu quả thực, hãy nhảy xuống đây.”

Zinaida chưa kịp dứt lời, tôi đã bay ào xuống, như có ai ở phía sau, đẩy mạnh. Vách tường cao khoảng bốn mét ba. Chân tôi chạm đất trước, nhưng lực va chạm quá lớn khiến tôi lảo đảo, té nhào và bất tỉnh trong một khoảng khắc. Khi tỉnh lại, không cần hé mắt tôi cũng cảm thấy Zinaida đang ở bên cạnh. “Bé ngoan, ” nàng nói, nghiêng mình trên tôi, một chút dịu dàng nhưng cảnh giác trong giọng nói của nàng, “sao cứng lại làm như thế; sao lại có thể vâng lời chị đến thế?...Em biết là chị thương em mà...Dậy đi em.”

Kề sát bên tôi là bộ ngực của nàng, dồn dập theo nhịp thở; bàn tay nàng trườn mền vuốt tóc tôi, và thỉnh thoảng – cảm xúc của tôi lúc ấy ra sao nhỉ — đôi môi tươi tắn mềm mại của nàng bắt đầu bao phủ khắp mặt tôi bằng những nụ hôn – môi nàng chạm môi tôi... Mặc dù mắt tôi vẫn nhắm nghiền, qua sự thay đổi trên nét mặt của tôi, có lẽ Zinaida đoán được tôi đã hồi tỉnh, nên nàng đứng phắt dậy, nói: “Nào, dậy đi, ông nỡm ọ, ông tướng ngốc, ai lại nằm lẩn ra đất?” Tôi ngồi lên. “Đưa cây dù cho chị,” Zinaida nói, “Chị tưởng nó ở đâu đấy, không được nhìn chị chăm chap như thế... Chuyện thật vô lý kỳ khôi! Em không đau, có phải không? Chắc bị gai tầm ma cào? Chị dám nói thế. Không được nhìn chị chăm chap, chị đã bảo...Nhưng thằng bé không hiểu, nó không trả lời,” nàng nói thêm, như thể cho nàng nghe. “Cậu Voldemar, hãy về nhà, chải tóc, cảm không được đi theo, nếu không chị sẽ giận, và không bao giờ...”

Nàng không nói hết câu, bỏ đi thật nhanh trong lúc tôi vẫn ngồi lại ở vệ đường... chân đau không đứng được. Bụi tầm ma đâm xước hai tay, lưng đau nhức, và đầu choáng váng quay cuồng; nhưng cảm xúc sung sướng vô ngần vừa trải nghiệm, không bao giờ trở lại trong đời tôi nữa. Nó biến thành một niềm đau ngọt ngào khắp tứ chi và cuối cùng diễn tả bằng những bước chân khập khểnh, những bước nhảy lò cò, và những tiếng hét vang...Vâng, tôi vẫn còn là một đứa bé.

13. Ivan Turgenev - Chương 13

Cả ngày hôm đó, tôi hạnh diện và phấn khởi, cảm giác của những nụ hôn của Zinaida hãy còn sống động trên mặt. Run lên vì vui sướng, tôi ôn lại từng lời nói của nàng. Quá yêu dấu niềm hạnh phúc bất ngờ ấy, trở nên lo lắng, tôi không muốn gặp lại nàng, người đã khơi lên dòng xúc cảm mới mẻ. Đường như, giờ đây khi không còn có thể xin thêm điều gì từ số phận, đã đến lúc tôi phải “ra đi, trút hơi thở cuối cùng, từ giã cuộc đời.” Nhưng qua hôm sau, khi ghé sang nàng, để che dấu sự thẹn thùng, tôi cố tạo ra một vẻ tự tin khiêm tốn, như một chàng trai muốn chứng tỏ với mọi người rằng mình đang nắm giữ một bí mật. Zinaida tiếp đãi tôi đơn sơ, không một niềm xúc động. Lúc lắc ngón tay, nàng hỏi, phải chăng tôi không bị sưng bầm. Lúc ấy, tất cả lòng tự tin ít ỏi và bộ điệu bí ẩn của tôi tan biến đi, cùng với sự ngượng ngùng. Dĩ nhiên tôi đã không hy vọng một điều gì đặc biệt, nhưng sự bình thản của Zinaida như một xô nước lạnh tạt vào mặt tôi. Tôi ý thức rằng dưới mắt nàng, tôi chỉ là một đứa bé, một đứa bé khổn khổ! Zinaida bước tới, bước lui trong phòng, mỗi khi bắt gặp ánh mắt của tôi nàng lại mỉm cười, nhưng tôi biết rõ tâm trí của nàng đang ở một nơi nào đó. “Ta có nên bắt đầu nói về ngày hôm qua,” tôi ngẫm nghĩ, “hỏi nàng đã đi đâu vội vàng, để tìm ra lẽ, một lần rồi thôi”... nhưng rồi tôi khoát tay tuyệt vọng, đến góc phòng, ngồi xuống.

Tôi thấy nhẹ nhõm khi Byelovzorov bước vào.

“Tôi không kiếm được một con ngựa thuần thực cho công nương,” Byelovzorov cúi kính nói. “Có một con, được ông Freitag bảo đảm, nhưng tôi không mấy tin tưởng, tôi sợ.”

“Ông sợ gì cơ?” Xinaida nói, “xin vui lòng cho biết.”

“Tôi sợ gì cơ? Công nương đâu đã biết cỡi ngựa. Xin Chúa ban phước lành để chuyện bất trắc đừng xảy ra! Tại sao công nương đột nhiên có nhã hứng cỡi ngựa?”

“Thưa Ngài Hoang-Thú, đó là chuyện riêng của tôi. Nếu thế, tôi sẽ nhờ Piotr Vassilievitch.” (Piotr Vassilievitch là tên của cha tôi. Tôi ngạc nhiên khi nàng nhắc đến tên ông, bình thản như thể nàng chắc chắn sẽ được giúp đỡ.)

“Ồ, hóa ra,” Byelovzorov trả lời, “công nương dự định cỡi ngựa với ông ấy ư?”

“Với ông ấy hay với ai cũng thế, chẳng ăn nhập gì tới ông. Chỉ biết đó không phải là ông.”

“Không phải là tôi,” Byelovzorov lập lại. “Tùy ý công nương. Tôi sẽ tìm được ngựa cho công nương.”

“Vâng, nhưng xin nhớ, đừng đem tới mấy con bò già khù. Tôi đã nói tôi muốn phi nước đại.”

“Công nương muốn phi nước đại cũng chả sao... nhưng với ai, Malevsky, phải không?”

“Tại sao không, hử Ông Kiểm-Chuyện? Đừng nói nữa,” nàng thêm, “và đừng thò lỗ mắt như thế. Tôi sẽ mang ông theo. Ông phải hiểu rằng, đối với tôi, Malevsky ... úi chào!” Nàng lắc đầu.

“Công nương nói thế chỉ để an ủi tôi,” Byelovzorov gầm gừ.

Zinaida khép mi mắt hững hờ. “Như vậy an ủi được ông sao? Ồi...ôi...ôi...Ông Kiểm-Chuyện!” cuối cùng nàng nói, như không tìm ra lời nào khác. “Còn em, công tử Voldemar, có đi theo chúng tôi không?”

“Em không thích.... đồng người,” tôi lấp bắp, không dám nhìn lên.

“Em thích đi tète-à-tête?... Đây, tự do dành cho người không ràng buộc, và thiên đàng cho thánh nhân,” nàng thở dài bình phẩm. “Ông Byelovzorov, cố lên. Ngày mai phải có ngựa cho tôi nhé.”

“Ồ, mà lấy đâu ra tiền mua ngựa?” bà công chúa góp ý.

Zinaida bực bội.

“Con có xin tiền mẹ đâu; Byelovzorov tin con mà.”

“Cậu ấy tin con?”... Bà công chúa cầu nhàu, và thỉnh linh réo lên the thé, “Duniashka!”

“Mẹ, con đã cho mẹ cái chuông để lắc,” Zinaida nói.

“Duniashka!” bà công chúa réo lên lần nữa.

Byelovzorov ra về; tôi đi theo anh. Zinaida không tìm cách giữ tôi lại.

14. Ivan Turgenev - Chương 14

Sáng hôm sau tôi dậy sớm, cắt một cành cây nhỏ làm gậy, đi quá cổng thành. Tôi nghĩ, tản bộ sẽ xua tan nỗi buồn. Hôm ấy trời rất đẹp, không quá nóng, một luồng gió tươi mát hiện diện khắp nơi, xào xạc, vui tươi, mơn man mà không phiền nhiễu. Tôi lang thang trên những ngọn đồi, trong các cánh rừng; tôi chưa thấy hạnh phúc, khi bước chân khỏi nhà tôi định nhìn mình sẽ đắm chìm trong nỗi tịch liêu, nhưng tuổi thanh xuân, thời tiết tuyệt vời, không khí trong lành, khoái hoạt do chạy nhảy, cảm giác êm đềm khi nghỉ chân, ngã lưng trên thảm cỏ ở một góc riêng tư, cảm thấy thẳng thẽ; những câu nói không -thể -nào- quên và những nụ hôn ấy, một lần nữa trở về chiếm ngự linh hồn tôi. Thật sung sướng khi nghĩ rằng, dù sao chẳng nữa, Zinaida đã đền bù xứng đáng cho lòng can đảm, tính anh hùng của tôi... “Đối với nàng, có thể những người kia vượt trội hơn,” tôi tự nhủ, “mặc kệ họ! Họ chỉ nói suông, trong khi ta đã hành động. Và liệu ta có thể làm được gì nữa cho nàng?” Trí tưởng tượng của tôi bay bổng. Tôi bắt đầu hình dung ra cảnh tượng tôi giành nàng từ bàn tay kẻ thù như thế nào; mình đầm máu đào, tôi dùng mảnh cứu nàng khỏi ngục tối rồi gục chết dưới chân nàng ra sao. Tôi nhớ đến một bức tranh treo ở phòng khách – Malek-Adel ôm Matilda trên tay – nhưng đúng vào lúc ấy, tôi lại bị lôi cuốn bởi một chú chim gỗ kiến có bộ lông lốm đốm đang tíu tít bận rộn trên cao; lấp ló hết bên phải lại qua bên trái, đằng sau một nhánh bạch dương mảnh dẻ, như một nhạc sĩ bên chiếc đại hồ cầm.

Rồi tôi hát “Not the white snows”, và chuyển sang một bài khác, rất phổ biến vào thời đó: “I await thee, when the wanton zephyr,” rồi tôi bắt đầu đọc lớn lời đối thoại của Yermak với các vì sao trong bi kịch Homyakov. Để diễn tả tình cảm dạt dào, tôi cố gắng sáng tác được một câu: “Ôi Zinaida, Zinaida!” dành để kết thúc những đoạn thơ; nhưng ngoài câu đó ra, tuyệt nhiên tôi không thể nghĩ thêm được một điều gì khác. Khi ấy đã gần đến giờ ăn tối. Tôi thả dài xuống thung lũng; một con đường cát nhỏ hẹp, uốn khúc dẫn về thành phố. Tôi lững thững bước....Tiếng vó ngựa rầm rập vang lên từ đằng sau. Bản năng khiến tôi ngừng chân đứng yên, nhìn quanh và ngả nón. Tôi thấy cha tôi và Zinaida. Họ đang sóng đôi trên lưng ngựa. Cha tôi vừa nói một điều gì đó với nàng, nghiêng mình qua, tay đặt lên cổ ngựa, mỉm cười. Zinaida im lặng lắng nghe, mắt cụp xuống, môi mím chặt. Lúc đầu chỉ có họ; nhưng trong phút chốc Byelovzorov đã xuất hiện trong tầm mắt, ở khúc quanh của trắng rừng thưa, trong bộ đồng phục kỵ binh và áo choàng, trên lưng một chú ngựa ô phì phò bọt mép. Con tuần mã hất đầu, hí rầm rần, nhảy dựng, người kỵ mã vừa vắt và giữ chặt dây cương vừa đập đỉnh thúc. Tôi đứng ở một bên đường. Cha tôi giật mạnh dây cương, tách khỏi Zinaida, nàng chậm rãi ngược mắt lên nhìn ông, rồi cả hai cùng phóng ngựa đi Byelovzorov đuổi sát theo, thanh kiếm của chàng lách cách bên hông. “Cha đỏ như tôm luộc,” tôi hồi tưởng, “trong khi chị ấy....vì sao chị ấy xanh xao đến thế? cưỡi ngựa suốt cả buổi sáng, mà vẫn xanh xao?”

Tôi rào bước, về nhà vừa đúng giờ ăn tối. Ngồi kế bên mẹ, cha tôi đã thay đổi y phục, tắm gội sạch sẽ; ông đọc một bài báo trong tờ Journal des Débats bằng giọng nói du dương; nhưng mẹ tôi nghe trong lơ đãng, và khi thấy tôi, bà hỏi tôi đã đi đâu cả ngày hôm nay, bà chẳng thích cái trò lang thang vớ vẩn chỉ có trời mới biết ở đâu, và với ai. Tôi sắp sửa trả lời, “Nhưng con chỉ đi dạo một mình,” khi chợt nhìn qua cha tôi, và vì một lý do nào đó không rõ, tôi nín thinh.

15. Ivan Turgenev - Chương 15

Trong mấy ngày sau đó, gần như tôi không gặp Zinaida; nàng ngã bệnh, tuy thế vẫn không tránh khỏi những người quen biết tập nập ghé qua để bày tỏ, theo lời họ, sự quan tâm – tất cả mọi người, nghĩa là, ngoại trừ Meidanov, đang ủ ê, buồn bã vì đã bỏ mất cơ hội biểu lộ tấm nhiệt tình. Ngồi ở một góc phòng, mặt Byelovzorov thụng thiu, đồ lự, nút áo gài cao tận cổ; trên gương mặt xương xương của Melevsky, một nụ cười ác độc thấp thoáng; gần đây Zinaida tỏ ra hất hủi nên chàng quay ra phục vụ bà công chúa tận tâm, đi với bà trên cỗ xe thuê đến dinh thự ngài Đại tướng - Thống đốc. Tuy nhiên, cuộc thăm viếng đó đã thất bại, không những thế lại còn là một kinh nghiệm không vui cho Malevsky; người ta nhắc tới những tai tiếng trước đây của Malevsky với các quan chức ở bộ công chánh, Malevsky phải nại ra sự non nớt và thiếu kinh nghiệm của mình để bào chữa. Lushin thăm viếng mỗi ngày hai lần, nhưng không ở lâu; sau lần trò chuyện tới nơi tới chốn trước đây với ông, tôi cảm thấy có phần kính sợ ông, đồng thời có một hấp lực tự nhiên. Một hôm, đi dạo trong công viên Neskutchny với tôi, ông đang vui vẻ tử tế, giảng giải cho tôi về các loại cây cỏ hoa lá, thành tình à propos không một lý do, ông đập tay lên trán kêu to, “Còn tôi, thằng khờ, cứ tưởng nàng chỉ làm duyên làm dáng! rõ ràng đối với một số người, hy sinh bản thân là hạnh phúc ngọt ngào!”

“Ông muốn nói gì thế?” tôi dò hỏi.

“Tôi chẳng muốn nói gì cả” Lushin trả lời cụt ngủn.

Zinaida trốn tránh tôi; và tôi không thể không nhận ra rằng sự hiện diện của tôi khiến nàng khốn khổ. Nàng miễn cưỡng lẩn tránh tôi...; điều đó cay đắng lắm sao, lòng tôi tan nát làm sao! Không thể làm gì khác hơn, tôi tránh lối nàng đi, chỉ quan sát từ phía xa, cũng không phải dễ. Giống như trước đây, một điều gì bí ẩn đang xảy ra; gương mặt nàng thay đổi, nàng hoàn toàn thay đổi. Một buổi tối yên tĩnh ấm áp, tôi đã ngạc nhiên vì sự biến đổi ấy. Tôi ngồi ở một băng ghế thấp dưới vòm lá xum xê của bụi cây cơm cháy; đó là nơi ẩn trú kín đáo tôi hằng ưa thích; từ chỗ ấy có thể nhìn thấy cửa sổ phòng Zinaida. Trên đầu tôi, một chú chim con tíu tít lảng vảng trong tàn lá âm u; ả mèo xám vươn chân duỗi mình rồi lọ mọ dạo quanh, những con bọ hung đầu mùa rền rĩ, râm ran, không gian vẫn trong vắt mặc dù không còn sáng. Tôi ngồi đó, miệt mài nhìn lên cửa sổ, chờ đợi; cửa mở, Zinaida xuất hiện nơi khung cửa. Nàng mặc một chiếc áo trắng, thân hình, gương mặt, bờ vai và đôi tay nhợt nhạt trắng. Nàng đứng im thật lâu, nhìn thẳng, cau đôi mày. Tôi chưa bao giờ trông thấy vẻ mặt ấy. Rồi nàng nắm chặt tay, đưa lên môi, lên trán, và đột ngột mở tay ra, giật mạnh những sợi tóc mai, vứt chúng đi, gặt đầu như thể quả quyết, rồi đóng sầm cửa.

Ba ngày sau trong vườn, tôi gặp nàng. Tôi quay đi nhưng nàng chặn lại.

“Đưa tay ra cho chị nào,” nàng nói, vẫn triu mến như xưa, “đã lâu chị em chúng ta không trò chuyện với nhau.”

Tôi len lén nhìn; đôi mắt nàng long lanh êm ái, dường như nàng đang mỉm cười dưới một màng sương mỏng.

“Chị khỏi bệnh chưa?” tôi hỏi.

“Vâng, chị đã khỏi bệnh,” nàng trả lời, tay ngắt một đóa hồng đỏ. “Chị vẫn còn hơi mệt, nhưng chắc cũng sẽ vượt qua.”

“Và chị sẽ trở lại như xưa?” tôi hỏi.

Zinaida đưa đóa hoa lên mặt, và tôi tưởng tượng những hoa ảnh rơi trên đôi má hồng. “Sao em nói thế, chị thay đổi lắm chẳng?” nàng vặn hỏi.

“Vâng, chị thay đổi lắm,” tôi lí nhí trả lời.

“Chị đã lạnh nhạt với em, chị biết,” Zinaida bắt đầu, “nhưng em đừng để tâm... chị không thể nào làm khác hơn... Nào, tại sao chúng ta lại bàn về chuyện ấy nhỉ?”

“Em biết mà, phải rồi, chị không muốn cho em yêu chị!” không thể kiềm chế, tôi kêu lên vô vọng.

“Không phải thế, em cứ yêu quý chị, nhưng theo cách khác.”

“Cách nào?”

“Chúng ta hãy là bạn tốt – thế nhé!” Zinaida trao cho tôi đóa hồng để ngửi hương thơm. “Nghe đây, em biết là chị lớn tuổi hơn em nhiều – chị có thể là cô, dì của em, thật thế; ơ mà không, không hẳn là cô dì, nhưng chắc có thể là chị cà. Còn em...”

“Chị nghĩ em là trẻ nít” tôi ngắt lời.

“Vâng, đúng vậy, nhưng là một đứa trẻ dễ thương, thông minh, ngoan ngoãn mà chị rất yêu quý. Em biết không? từ hôm nay trở đi, chị phong tước tiểu đồng cho em, không được quên tiểu đồng phải luôn luôn ở cạnh quý nương của mình. Biểu tượng cho tước vị mới của em đây,” nàng nói, cài đóa hoa vào chiếc khuy trên ve áo của tôi, “biểu tượng cho đặc ân đây.”

“Có lần chị ban cho em những đặc ân khác,” tôi đáp ứng.

“A!” nàng vừa trả lời vừa liếc tôi. “Chú chàng nhớ dai quá nhỉ? thôi được, chị đã sẵn sàng....” và nàng cúi xuống, đặt một chiếc hôn tinh khiết, an lành lên trán tôi.

Tôi vẫn nhìn khi nàng quay lưng đi và nói, “Tiểu đồng, đi theo ta, ” và bước vào nhà nàng. Tôi theo sau – ngần ngợ. “Có thể nào người thiếu nữ thùy mi, khôn ngoan này,” tôi thầm nghĩ, “lại là chị Zinaida mà ta đã quen biết?” Rồi tôi hình dung ra dáng đi đằm thắm hơn, hình bóng uy nghi, duyên dáng hơn.

Và, xin Chúa hãy xót thương con! một tình yêu tươi mới đang bùng bùng thiêu đốt hồn tôi!

16. Ivan Turgenev - Chương 16

Sau buổi ăn tối, nhóm người quen thuộc lại tụ tập ở nhà nàng, và nàng tiếp đãi họ. Y hệt như đêm đầu tiên mà tôi không bao giờ quên, mọi người đều có mặt đầy đủ; ngay cả Nirmatsky, cũng khập khiễng lê chân đến; lần này Meidanov tới sớm nhất, cùng với những bài thơ mới sáng tác. Trò Nộp phạt lại được tiếp tục, nhưng thiếu các trò đùa tai ác, các câu pha trò tình quái và sự náo nhiệt — yếu tố gipsy không còn nữa. Zinaida điều hành trò chơi theo một phong cách khác. Tôi ngồi cạnh nàng với tư cách tiểu đồng. Một trong những điều nàng đề nghị là người thua trò Nộp phạt phải kể lại giấc mơ của mình; nhưng đề nghị này cũng không thành công. Những giấc mơ được kể, hoặc thiếu hấp dẫn (Byelovzorov mơ thấy cho ngựa của mình ăn cá chép, và đầu con ngựa bằng gỗ), hoặc thiếu tự nhiên, không chân thật. Meidanov giải trí chúng tôi bằng một chuyện tình tầm thường, có tang ma chôn cất, có thiên thần đàn hát, có hoa biết nói, có nhã nhạc vang lừng không trung. Zinaida không cho ông kể hết. “Nếu như chúng ta phải tập làm văn,” nàng nói, “tất cả mọi người hãy bịa ra một câu chuyện gì đó, đừng giả vờ nữa.” Một lần nữa, Byelovzorov lại là người đầu tiên.

Chàng kỵ binh bối rối, “Tôi không thể bịa được chuyện gì cả,” chàng kêu lên.

“Vô lý!” Zinaida nói. “Này, hãy tưởng tượng là ông đã có gia đình, và kể cho chúng tôi nghe cách đối xử với vợ ông. Liệu ông sẽ giam giữ nàng ?”

“Vâng, tôi sẽ giam nàng lại.”

“Và ông sẽ luôn luôn ở bên cạnh nàng ?”

“Vâng, đương nhiên tôi sẽ ở bên cạnh nàng.”

“Tốt lắm. Nhưng nếu nàng phát chán và phản bội ông thì sao?”

“Tôi sẽ giết nàng.”

“Và nếu nàng chạy trốn?”

“Tôi cũng sẽ tóm được rồi giết nàng, có khác chi.”

“Ôi, thí dụ nhé, nếu tôi là vợ ông, ông có làm như vậy không?”

Một phút trôi qua, rồi Byelovzorov nói: “Thì tôi sẽ tự tử...”

“Chuyện của ông ngắn ngủn à.” Zinaida cười.

Người tiếp theo là Zinaida. Nàng nhìn lên trần nhà, nghĩ ngợi. “Này nhé các bạn,” cuối cùng nàng bắt đầu, “đây là những gì tôi nghĩ ra. Hãy hình dung một lâu đài lộng lẫy, một đêm mùa hạ, và một vũ hội huy hoàng do nữ hoàng triệu tập. Đây đủ tất cả những thứ xa hoa. Bạc vàng, châu báu, kim cương, lụa là, gấm vóc, pha lê, hoa đăng, hương liệu.”

“Công nương thích những thứ xa hoa?” Lushin chen vào.

“Những thứ xa xỉ đều đẹp,” nàng trả đũa; “tôi thích cái đẹp.”

“Thích cái đẹp hơn sự cao quý?” ông hỏi.

“Chuyện đó cao siêu quá, tôi không biết. Đừng ngắt lời tôi chứ. Vì vậy vũ hội thật linh đình. Đông đảo khách, tất cả đều trẻ, khôi ngô tuấn tú và yêu thương nữ hoàng.”

“Không có phụ nữ trong giới quan khách?” Malevsky hỏi.

“Không có –hay là ...xem nào – vâng, cũng có một vài cô, bà.”

“Tất cả phụ nữ đều xấu xí?”

“Không, họ duyên dáng chứ. Nhưng tất cả quan khách nam phái đều chỉ yêu một mình nữ hoàng. Nàng có dáng người cao dong dong, rất thanh lịch yêu kiều; nàng cài một chiếc vương miện vàng trên mái tóc đen.”

Tôi nhìn Zinaida, và trong thoáng chốc ấy, dường như nàng cao quý hơn hết, nét thông minh ngời ngời, vẻ uy nghi của đôi mày liễu làm cho tôi nghĩ ngay rằng: “Chị chính là vì nữ vương ấy!”

“Họ vây quanh nàng,” Zinaida tiếp tục nói, “và họ đua nhau nói lời tán tụng,”

“Vậy nàng thích những lời tâng bốc?” Malevsky nói, “nữ hoàng đã có chồng hay chưa?”

“Tôi chưa nghĩ ra. Không, tại sao nàng cần phải có chồng?”

“Hỏi cho chắc thôi,” Malvesky đồng ý, “tại sao nàng cần có chồng nhỉ?”

“Silence!” Meidanov kêu lên, rất dõ, bằng tiếng Pháp.

“Merci” Zinaida nói với ông. “Và như thế, nữ hoàng nghe những lời tán tụng và nhã nhạc, nhưng nàng không ngó ngang tới ai. Sáu chiếc cửa sổ mở toang từ cao xuống thấp, từ sàn đến trần; bên ngoài xa kia, bầu trời đen thẫm với những vì sao sáng, vườn ngự uyển cây cối um tùm. Nữ hoàng chăm chú ngó ra vườn. Nơi đó, có một bồn phun nước nằm giữa những lùm cây, màu trắng nhờ trong bóng tối và lỏng lỏng như một bóng ma. Giữa tiếng chuyện trò và âm nhạc, nữ hoàng nghe tiếng nước chảy thánh thót. Nàng đắm đắm nhìn, và nghĩ rằng: tất cả các người, bọn công tử, quý tộc, thông thái và giàu sang đang vây quanh, trân trọng từng lời nói của ta, sẵn sàng quỳ chết dưới chân ta, ta đầy uy lực ... nhưng ngoài kia, bên cạnh bồn phun nước, có một kẻ đợi chờ, đó là người ta yêu dấu, người nắm trong tay quyền uy. Chàng không có lụa là châu báu, là một kẻ vô danh, nhưng chàng đang đợi và chắc chắn ta sẽ đến – và sẽ gặp - - không một sức mạnh nào có thể ngăn được, ta sẽ đến, sẽ cùng nhau biến mất trong bóng tối, trong tiếng thì thầm của cây cỏ, trong tiếng róc rách của bồn nước...” Zinaida ngừng lại.

“Đây có phải là chuyện tưởng tượng?” Malevsky hỏi một cách tinh quái. Zinaida không nhìn ông ta.

“Vậy chúng ta nên hành động ra sao, hỡi các bạn?” Lushin đột ngột bắt đầu, “nếu chúng ta là họ, và biết có một người may mắn đang chờ bên bồn phun nước?”

“Khoan đã, ”Zinaida chen vào, “hãy để tôi kể chuyện các bạn sẽ làm. Ông, Byelovzorov, sẽ thách đấu với người ấy; còn ông, Meidanov, sẽ viết một bài thơ trào phúng về người ấy. Nhưng không, tuy vậy, ông không viết thơ trào phúng được, ông sẽ viết một bài dài theo thể Barbier và đăng trên tờ Telegraph. Ông, Nirmatsky, sẽ vay tiền không, sẽ cho người ấy vay lãi cao; ông, bác sĩ, ...” nàng ngừng. “Tôi không biết ông sẽ làm gì...”

“Bằng quyền hạn của một Ngự y,” Lushin nói, “tôi sẽ khuyên nữ hoàng đừng tổ chức dạ vũ khi ngài không ở trong tâm trạng thích xã giao...”

“Chắc ông nói đúng. Còn ngài, Bá tước?”

“Tôi à?” Malevsky lập lại, vẫn với nụ cười nham hiểm.

“Ngài sẽ mời người ấy ăn kẹo tẩm thuốc độc?” Malevsky biến sắc, nhưng chỉ trong giây lát đã lấy lại vẻ bình thản Do thái và cười dòn tan.

“Còn em, Voldemar, ...” Zinaida tiếp tục, “nhưng thôi, đủ rồi; chúng ta chơi trò chơi khác nhé.”

“Cậu Voldemar, với tư cách tiểu đồng, khi nữ hoàng chạy trốn trong vườn, cậu sẽ theo sau nâng tà áo của nàng,” Malevsky nói một cách độc địa.

Tôi đỏ mặt tía tai vì giận, nhưng Zinaida đã vội vàng đặt bàn tay lên vai tôi, rồi đứng dậy, giọng nàng hơi run rẩy, “Tôi chưa bao giờ cho ngài được quyền cư xử thô lỗ, vậy tôi yêu cầu ngài hãy rời khỏi nơi đây.” Nàng chỉ tay ra cửa.

“Dựa vào lời nói của tôi, công nương,” Malevsky lấp bắp, mặt tái xanh.

“Công nương nói đúng,” Byelovzorov kêu lên, và ông ta cũng đứng dậy.

“Chúa ơi, tôi không có ý nghĩ đó,” Malevsky nói tiếp, “tôi không có ngụ ý gì cả, tôi nghĩ, có lẽ.....Tôi không cố ý xúc phạm công nương...Xin hãy tha thứ cho tôi.”

Zinaida lạnh lùng nhìn ông ta từ đầu đến chân, và cười nhạt. “Vậy ông có thể ở lại,” nàng vừa nói vừa khoát tay ra về bất cần.

“Cậu Voldemar và tôi không cần phải nóng nảy như thế. Nếu ông thích châm chọc.. cũng tốt cho ông.”

“Xin hãy tha thứ cho tôi,” Malevsky lập lại; trong khi ấy, hãy còn ám ảnh bởi cái khoát tay của Zinaida, tôi tự nhủ lòng, không một nữ hoàng nào có thể tổng cổ một người khách thiếu lễ độ một cách oai vệ như nàng.

Sau đó, trò nộ phạt tiếp tục kéo dài thêm một thời gian ngắn; ai nấy đều cảm thấy thiếu thoải mái, không hẳn vì câu chuyện vừa xảy ra, mà vì một cảm giác ngột ngạt, cho dù không rõ rệt. Không ai nói lên, nhưng ai cũng ý thức được cảm giác ấy, ở bản thân và ở người bên cạnh. Meidanov ngâm thơ cho chúng tôi nghe, Malevsky ngợi khen nồng nhiệt. “Ông ta đang chứng tỏ rằng mình tử tế đấy ” Lushin nói thầm vào tai tôi. Chẳng mấy chốc, chúng tôi chia tay. Zinaida có vẻ mơ màng tư lự; bà công chúa nhấn rằng bà đang đau đầu; Nirmatsky bắt đầu than thở về căn bệnh thấp khớp của ông....

Tôi trần trọc mãi không dễ được giấc ngủ. Câu chuyện của Zinaida gây nên một ấn tượng mãnh liệt. “Ta có thể tìm được vết tích nào không?” tôi tự hỏi: “nàng ám chỉ ai và ám chỉ cái gì ? Và nếu có dấu hiệu gì... làm sao mình biết chắc được? Không, không, không thể được” tôi khẽ nói, xoay trở gò má nóng bừng trên gối... Nhưng tôi còn nhớ rõ cảm xúc của Zinaida khi nàng đang kể chuyện.... Tôi nhớ lời than vãn của Lushin trong công viên Neskutchny, sự thay đổi đột ngột trong thái độ của nàng với tôi, và tôi hoang mang. “Người ấy là ai?” Những dòng chữ này sừng sững trước mắt tôi trong bóng đêm, một vầng mây tàn ác lơ lửng trên đầu, và tôi cảm thấy bị áp đảo đè nén, và mong cho mây chóng tan. Lúc gần đây, tôi đã quen thuộc, đã hiểu nhiều những gì xảy ra ở nhà Zasyekin; tình trạng bữa bãi mất trật tự, những mẩu nén bằng mỡ vụn vắn, dao nĩa sắt mẻ, lão bộc Vonifaty quạu cọ, những cô hầu gái ăn vận xốc xếch, phong thái của bà công chúa – lối sống kỳ dị của họ không còn làm tôi kinh ngạc nữa... Nhưng có một thứ, tôi đã mơ hồ nhận thấy ở Zinaida, vẫn không chấp nhận... “Liều lĩnh!” mẹ tôi đã nhận xét về nàng. Cô gái liều lĩnh, phiêu lưu –nàng, thần tượng của tôi, nữ thánh của tôi đấy ư? Hai chữ này như lưỡi dao đâm lút vào tim tôi, tôi lẫn lộn trần trở trên gối để cố quên đi – và cùng một lúc đó, có điều gì trên thế gian này tôi lại không bằng lòng đánh đổi, để được làm người ấy, con người may mắn bên cạnh bồn phun nước!.... Bầu máu nóng sôi sục trong huyết quản tôi. “Khu vườn... bồn phun nước,” tôi nói với tôi... “Ta phải đi ra vườn,” tôi mặc quần áo thật nhanh và len len đi ra. Đêm đen, cây cối hầu như nín bật chẳng xào xạc, một luồng gió lạnh êm ái thổi từ trên cao xuống, hương thì là thoang thoảng từ phía vườn rau. Tôi đi khắp vườn; tiếng động nhẹ của bước chân tôi làm cho tôi vừa hoang mang vừa táo bạo; tôi đứng im, chờ và nghe tiếng tim mình đập nhanh và mạnh. Cuối cùng tôi đến cạnh hàng rào, dựa lưng lên một thanh gỗ mỏng. Thình lình, hay đó chỉ là sự hoang tưởng, bóng dáng một phụ nữ vụt thoáng qua, chỉ cách tôi có vài bước....Tôi căng mắt cố nhìn xuyên qua bóng đêm, tôi nín thở. Cái gì thế? Có phải tiếng chân ai bước, hay chỉ là tiếng đập thùm thụp của trái tim? “Ai đó?” tôi nói rất khẽ, gần như không nghe được. Một lần nữa, cái gì đấy, phải chăng một

tiếng cười cố nén... hay tiếng lá cây sột soạt vu vơ ... hay một tiếng thở dài bên tai? Tôi cảm thấy sợ hãi... “Ai đó?” tôi lập lại, lần này khẽ khàng hơn.

Không khí lay động trong chốc lát, một vệt lửa lóe ngang trời, một vì sao rơi rụng. “Zinaida?” tôi muốn gọi, nhưng tên nàng tắt trên môi. Và đột ngột mọi thứ chung quanh trở nên im ả vô cùng, như giữa đêm khuya... Châu chấu cũng ngưng rỉ rả – chỉ có tiếng cửa sổ lạch cạch khép đầu đây. Tôi đứng lặng và đứng lặng, rồi trở về phòng mình, trở về cái giường giá lạnh của tôi. Tôi có một cảm xúc lạ thường, như thể tôi đã đến một nơi hò hẹn bí mật, đã bị bỏ rơi, và đã rất gần kề, hạnh phúc đầu đó của ai kia.

17. Ivan Turgenev - Chương 17

Hôm sau tôi chỉ thấy loáng thoáng bóng Zinaida; xe chở nàng và bà công chúa đi đâu không rõ. Nhưng tôi gặp Malevsky và Lushin. Lushin chẳng buồn chào hỏi. Malevsky cười toe toét, bắt chuyện ra vẻ thân thiện. Trong số những người lui tới nhà nàng, chỉ một mình ông ta được gia đình tôi tiếp đãi, và rất được lòng mẹ tôi. Ngược lại, cha tôi lễ độ đến mức nhạo báng.

“A, monsieur le page,” Malevsky bắt đầu, “hân hạnh gặp cậu. Nữ hoàng yêu kiều của cậu khoẻ không?”

Gương mặt điển trai tươi tắn của ông ta trông thật dễ ghét, ông ta nhìn tôi một cách thú vị đầy trịch thượng, tôi không trả lời.

“Cậu vẫn còn giận tôi ư?” ông ta nói tiếp. “Vô lý lắm. Cậu biết đấy, tôi chẳng phải là người phong cho cậu chức Tiểu đồng; ngoài ra, tiểu đồng đương nhiên phải chăm sóc nữ hoàng. Nhưng cho phép tôi có một nhận xét, cậu thi hành bổn phận tệ quá.”

“Tệ như thế nào?”

“Tiểu đồng không được rời công nương nửa bước, phải biết rõ nàng làm gì, phải canh giữ nàng, ” ông ta hạ giọng nói thêm, “ngày đêm.”

“Ông định nói chi?”

“Tôi định nói chi? Tôi nghĩ, tôi đã nói rõ. Ngày đêm. Ban ngày, thật ra không thành vấn đề; trời sáng, khắp nơi đều có người, nhưng ban đêm, phải coi chừng điều không may có thể xảy ra. Tôi khuyên cậu, ban đêm phải thức canh gác tận tình. Cậu nên nhớ, trong vườn, ban đêm, tại bồn phun nước, đấy là chỗ cần phải để mắt tới. Cậu sẽ cảm ơn tôi.”

Malevsky cười, quay lưng đi. Có thể ông ta chỉ bỡn cợt, ông ta nổi tiếng nham hiểm, thường lừa được người khác vào mê trận, nhờ bản tính giả dối. Ông ta chỉ muốn trêu chọc tôi; nhưng mỗi lời nói là một liều thuốc độc ngấm vào mạch máu cho uất khí dâng cao ... ” A, đúng thế !” tôi nhủ thầm; “không phải bỗng dưng ta muốn ra vườn! Không được!” tôi kêu lên, đấm ngực, dù tôi không thể nói chính xác điều gì không được phép xảy ra. “Dù cho Malevsky là người lên vào trong vườn, ” tôi nghĩ (có lẽ ông ta khoác lác, vì ông ta hợm hình lắm), ”hay là ai chẳng nữa, (hàng rào rất thấp, dễ dàng nhảy qua), nếu chẳng may người đó bị ta bắt gặp, ta sẽ chứng tỏ cho thế giới này, và cả nàng nữa– đồ phản trắc (đúng là danh từ này) – biết rõ ta rửa hận ra sao!

Tôi trở về phòng riêng, lấy ở bàn viết một con dao Ăng Lê mới mua, vuốt ve lưỡi dao, và nhịu mảy quả quyết, dấu nó vào túi, làm ra vẻ không phải là lần đầu tiên hãy còn bỏ ngỏ. Tim tôi đập loạn, ngực nặng như đeo đá. Suốt cả ngày, tôi chờ đợi biến cố khủng khiếp, tôi nhịu mảy, mím chặt môi, tay đút trong túi, con dao ấm nóng trong bàn tay. Những xúc cảm mới lạ làm tôi phấn khởi, và quên bằng Zinaida. Tôi bị ám ảnh bởi Aleko, gã gipsy trẻ tuổi –“Hỡi chàng trẻ tuổi đẹp trai kia, chàng đi đâu thế? hãy nằm xuống đây,” và rồi, “mình chàng vậy máu...ôi chàng đã làm gì thế?... Không, không có gì hết!” Tôi cười gằn, lập lại, “Không, không!” Cha tôi đi vắng; nhưng mẹ tôi, đôi khi mang một tâm trạng tức giận ngu xuẩn, để ý tới vẻ mặt u buồn và hào hùng của tôi; lúc ăn tối, mẹ tôi bảo, “Sao con phụng phịu giống như một con chuột mắc kẹt trong lu?” Tôi chỉ mỉm cười ngạo mạn, nghĩ thầm, ” Phải chỉ có ai biết!” Đồng hồ điểm mười một

tiếng; tôi về phòng mình, không thay đổi y phục; chờ đến nửa đêm; cuối cùng đồng hồ gõ mười hai tiếng. “Đã đến giờ hành động!” tôi nghiêng rằng nói thầm; gài kín nút cổ, xắn tay áo, đi ra vườn.

Tôi đã chú ý đến một nơi thích hợp cho việc canh gác. Cuối vườn, chỗ hàng rào –phân chia nhà tôi với nhà nàng – nối tiếp với bức tường, có một cội thông mọc lẻ loi. Đứng dưới những cành lá thấp xum xê ấy, tôi có thể nhìn bao quát trong bóng đêm. Gần bên, một con đường mòn có vẽ thần bí, uốn khúc như rắn, luồn sát hàng rào, ở chỗ có dấu người trèo qua, rồi lượn tròn chung quanh những bụi keo rậm rạp. Tôi đến dựa vào gốc thông, và bắt đầu phiên gác.

Đêm nay trời cũng im ả như đêm trước, nhưng ít mây hơn, ta có thể thấy rõ đường nét của các lùm cây cũng như của những bông hoa nhô cao. Những giây phút đợi chờ ban đầu ngọt ngào, khủng khiếp. Tôi đã quyết định. Tôi chỉ còn phải tính toán xem mình nên hành động ra sao, hét vang như sấm “Ai đó? đi đâu? đứng lại! trình diện – nếu không ta giết!” hay chỉ lẳng lặng ra tay... Từng tiếng động nhỏ, xột xoạt, rì rào như khuyếch đại thành những tín hiệu cảnh báo... Tôi đã sẵn sàng... tôi chồm tới... Nhưng nửa tiếng, rồi một tiếng trôi qua; bầu máu nóng của tôi nguội dần...; tôi bắt đầu nghĩ rằng mình đã hành động ngớ ngẩn, chắc Malesky đã đùa dai. Tôi rời chỗ phục kích, đi lang thang quanh vườn. Như thể trên người, chung quanh tôi mọi thứ đều im bật, an giấc. Ngay cả con chó cũng ngủ khò, cuộn tròn như trái banh ở cổng rào. Tôi trèo lên đồng hồ nát của nhà kính, trước mắt tôi, đồng què mở rộng tới chân trời, tôi nhớ lại lần gặp gỡ trước với Zinaida, và mơ màng....

Tôi bắt đầu mơ... tôi tưởng tượng có tiếng cửa mở cọt két, tiếng cành cây gãy rảng rắc. Chỉ cần nhảy hai bước, tôi đã xuống tới mặt đất, đứng im phăng phắc, và hốt hoảng. Tiếng chân nhanh, nhẹ nhàng, thận trọng vang lên rõ rệt, tiến lại gần tôi. Ý nghĩ “Cuối cùng ... hẳn đã đến!” nảy sinh. Tôi lẹch rút con dao khỏi túi, gương ra. Màu máu đỏ nhoáng trước mắt; tóc tôi dựng đứng trong kinh sợ và và thịnh nộ. Tiếng chân tiến thẳng tới, tôi khom xuống – tôi ngóng cổ ... Một người đàn ông xuất hiện... Chúa ơi! đó là cha tôi! Tôi có thể nhận ra ông ngay tức khắc, mặc dù chiếc áo choàng đen thùng thình kín mít, và cái nón kéo thấp nửa mặt. Cha tôi nhón gót đi ngang. Ông không nhìn thấy tôi, mặc dù không có gì che, tuy nhiên tôi đã thụp xuống, co rúm đến mức tưởng chừng sát đất. Chàng Othello ghen tương sẵn sàng cố sát, bỗng trở thành một cậu học sinh. Tôi quá ngạc nhiên vì sự xuất hiện bất ngờ của cha tôi đến nỗi ban đầu, tôi không hiểu ông đến từ hướng nào và sẽ đi về đâu. Tôi đứng thẳng dậy, khi tất cả mọi thứ đã yên tĩnh trở lại, và tôi nghĩ “Tại sao cha đi dạo giữa đêm khuya?” Trong lúc bấn loạn, tôi đã đánh rơi con dao xuống cỏ, nhưng tôi không tìm nó làm gì; tôi cảm thấy xấu hổ. Chẳng bao lâu tôi đã lấy lại bình tĩnh. Tuy thế trên đường về, tôi ghé qua chỗ ưa thích của mình dưới cây cơm cháy, và nhìn lên cửa sổ phòng Zinaida. Ánh sáng yếu ớt của trời khuya tô một màu lam nhạt lên các ô cửa nhỏ cong cong. Thình lình chúng đổi màu. Đàng sau chúng, tôi thấy rõ, rất rõ – một bức màn trắng chầm chậm buông, và ngừng lại vừa đúng ở bệ.

“Khi về tới phòng mình, ”Cái màn đó để làm gì nhỉ?” tôi không thể không nói to, “cho một giấc mơ, một cơ may, hay là....” Một phỏng đoán chợt thành hình, kỳ cục đến nỗi tôi không dám nghiêng ngẫm.

18. Ivan Turgenev - Chương 18

Sáng hôm sau tôi thức dậy, nhức đầu. Những xúc động của ngày hôm qua đã tan đi. Thay vào đó là cảm giác trống vắng thê lương, là một nỗi buồn chưa bao giờ biết đến, giống như có một thứ gì đã chết trong tôi.

“Trông cậu như một con thỏ bị xẻo mất nửa bộ óc, tại sao thế?” Lushin nói. Lúc ăn trưa, tôi len lén nhìn: cha tôi vẫn bình thản, mẹ tôi vẫn gắt gỏng như xưa. Tôi đợi xem cha tôi có nói một lời thân thiện nào với tôi, như thỉnh thoảng ông vẫn làm. Nhưng ông cũng không ban phát câu chào hỏi nhạt nhẽo thường ngày. “Tôi có nên chất vấn Zinaida không?” tôi tự hỏi...” Dù sao cũng sẽ không thay đổi được gì, giữa chúng tôi, mọi chuyện đều đã hết.” Tôi ghé qua nhà nàng, nhưng không nói chi cả, và thật ra, nếu muốn, cũng không có cơ hội. Nhân ngày lễ, con trai của công chúa, một thiếu sinh quân mười hai tuổi, từ Petersburg về thăm nhà. Zinaida lập tức giao cậu em cho tôi. “Volodya ơi,” – lần đầu tiên nàng gọi tên thân mật của tôi – “bạn mới của em đây, cũng có tên là Volodya. Nó hiền lắm, tuy còn rụt rè. Mong rằng em sẽ mến nó. Làm ơn đưa nó ra công viên Neskutchny, đi dạo, và trông chừng nó nhé. Em vui lòng giúp chị nhé, em cũng thế,

em ngoan lắm! Nàng trêu mếu đặt tay lên vai tôi, tôi vui đến phát rồ. Sự hiện diện của cậu bé làm tôi cũng biến đổi thành một đứa trẻ. Tôi lẳng lặng nhìn cậu, cậu nín thinh nhìn tôi. Zinaida cười to, xô hai đứa lại gần. “Mấy cậu nhóc, ôm nhau đi!” Chúng tôi ôm nhau. “Em muốn xem qua vườn nhà anh không?” tôi hỏi. “Dạ vâng,” cậu trả lời, giọng khàn đục, như một thiếu sinh quân. Zinaida lại cười...Tôi đủ thì giờ để nhận ra, chưa bao giờ gương mặt nàng tươi đẹp đến thế. Tôi dẫn cậu bé đi. Trong vườn nhà tôi có một cái xích đu kiểu cũ. Tôi ấn cậu ngồi xuống thanh gỗ hẹp, và bắt đầu đưa. Cậu bé ngồi cứng đờ trong bộ đồng phục vải dày cộp, dây biểu chương bên chỉ vàng, tay cậu nắm chặt dây đu. “Em nên mở khuy áo cổ cho thoáng,” tôi nói. “Không sao đâu, anh ạ; tụi em quen rồi,” cậu ấy hắng giọng, trả lời. Cậu rất giống cô chị. Đặc biệt là đôi mắt, làm tôi nhớ nàng. Tôi thích đối xử tử tế với cậu; nhưng đồng thời, một nỗi buồn nhứt nhối đang gặm nhấm con tim. “Hôm nay chắc chắn mình là một đứa trẻ,” tôi nghĩ; “nhưng hôm qua..” Tôi tìm thấy con dao đã đánh rơi tối hôm trước. Cậu bé hỏi mượn, cắt một khúc mùi tây già, khoét thành sáo và bắt đầu thổi. Othello cũng véo von theo.

Nhưng đến chiều, Othello ấy khóc sụt sùi trên tay Zinaida, khi nàng đi tìm, trong góc vườn, để hỏi vì sao chàng u uất đến thế. Nước mắt tôi chảy dừ dội đến nỗi nàng hoảng hốt. “Có sao không em? Volodya, tại sao vậy?” nàng lập lại; và vì tôi không trả lời, cũng không ngừng khóc, nàng sắp sửa hôn lên đôi má ướt. Nhưng tôi quay đầu tránh, và nói trong cơn nức nở, “Em biết hết cả rồi. Tại sao chị lại đùa cợt với em?...Chị đâu cần đến tình yêu của em?”

“Chị thật đáng trách, Volodya.” Zinaida nói. “vô cùng đáng trách...” nàng nói, tay vịn lại. “Tâm hồn chị xấu xa, đen tối và tội lỗi biết mấy!... nhưng hiện nay, chị không đùa giỡn với em... Chị yêu em; em không thể hiểu được, như thế nào, và tại sao... Nhưng em vừa nói, em biết hết gì cơ chứ?”

Làm sao tôi có thể hé môi đây? Nàng đứng đối diện, nhìn tôi; với cái nhìn của nàng, tôi hoàn toàn thuộc về nàng, từ đầu đến chân... Mười lăm phút sau, tôi đã chạy đua với cậu bé thiếu sinh quân và nàng. Tôi không khóc nữa, tôi cười hăng hắc, cho dù mỗi khi cười, từ đôi mí sưng, vài giọt nước mắt lăn dài. Tôi được một sợi ruy-băng của Zinaida buộc quanh cổ giả làm cà vạt, và tôi hét toáng, hạnh phúc, mỗi khi nắm bắt được vòng eo thon. Nàng điều khiển tôi theo ý thích của nàng...

19. Ivan Turgenev - Chương 19

Thật khó khăn nếu tôi phải mô tả chính xác những biến chuyển của tâm hồn tôi trong tuần lễ sau cuộc phiêu lưu thảm hại nửa đêm hôm ấy. Quả là một thời kỳ khủng khiếp, chao đảo, khóc lệt; những tình cảm, tư tưởng trái ngược, những nghi ngờ, hy vọng, niềm vui và nỗi khổ trộn vào nhau như giông bão. Tôi sợ phải xem xét lòng mình, giả dụ như một đứa bé mười sáu tuổi có khả năng xem xét được tấm lòng của nó; tôi sợ phải nghiền ngẫm bất kỳ điều gì; sự nhẹ dạ của lứa tuổi thơ ngây giúp tôi sống vội qua mỗi ngày rồi đi vào giấc ngủ. Tôi không muốn tìm tòi để biết mình có được thương yêu không, tôi không muốn tự thú nhận rằng tôi không được thương yêu; tôi tránh gặp cha tôi – nhưng tôi không thể tránh Zinaida. Tôi tan chảy khi có nàng... tôi không cần biết ngọn lửa nào đã ngọt ngào thiêu đốt. Tôi đắm mình trong những xúc cảm, tự lừa dối, quay lưng đi với ký ức, làm ngơ trước những cảnh báo... Sự yếu đuối này đúng ra không kéo dài mãi.... nhưng một luồng sấm sét đã giáng xuống, quăng tôi sang một con đường mới.

Một ngày nọ, sau khi đi dạo khá lâu, tôi trở về nhà để ăn tối. Tôi ngạc nhiên khi được biết mình phải dùng bữa một mình, cha tôi đi vắng, mẹ tôi không được khỏe không muốn ăn, và bà đóng cửa phòng ở lý trong đó. Nét mặt của các gia nhân cho tôi biết một điều hết sức bất thường đã xảy ra....Tôi không dám dò hỏi họ, nhưng tôi vốn thân thiết với Philip, một người hầu trẻ tuổi, đam mê thơ văn và biết chơi đàn ghi-ta. Tôi hỏi, và anh bảo rằng cha mẹ tôi đã cãi nhau một trận kịch liệt, (ở phòng của các nữ gia nhân, người ta có thể nghe trộm được mọi lời nói, hầu hết bằng tiếng Pháp, nhưng Masha người hầu của mẹ tôi, từng làm việc trong năm năm với một bà thợ khâu ở Pháp nên chị hiểu tất cả); rằng mẹ tôi đã trách móc cha tôi về tội không trung thành, đã lang chạ với tiểu thư nhà kẻ bên; rằng lúc đầu cha tôi bào chữa nhưng sau đó khi mất bình tĩnh cũng đã thốt nên những lời tàn nhẫn, “liên quan tới tuổi tác của bà” làm cho mẹ tôi khóc; rằng mẹ tôi cũng ám chỉ những món nợ bà công chúa hình như còn thiếu, và nhục mạ hai mẹ con công chúa,

rồi cha tôi đã dọa nạt mẹ tôi. “Và tất cả mọi chuyện phiền nhiễu này”, Philip nói tiếp, “xảy ra chỉ vì một lá thư nặc danh; không biết ai là tác giả, nếu không có lá thư đó, có lẽ không có lý do nào khiến cho câu chuyện bị bại lộ.”

“Nhưng có gì làm bằng chứng không,” khó khăn lắm tôi mới thốt nên lời, tay chân lạnh cóng, và tôi rùng mình.

Philip nháy mắt đầy ngụ ý. “Có chứ. Làm sao che dấu được; mặc dù Ông đã cẩn thận trong chuyện này – nhưng Cậu thấy đó, có những lần, thí dụ, thuê xe hay bất cứ cái gì... không thể được việc nếu không có người giúp.”

Tôi cho Philip lui ra, và gieo mình xuống giường. Tôi không khóc, tôi không chìm trong tuyệt vọng; tôi không tự hỏi, vì sao, và vào lúc nào chuyện ấy đã xảy ra; tôi không tự hỏi vì sao, đã từ lâu, mình không đoán trước; tôi cũng không cho rằng cha tôi có lỗi... Những gì tôi nghe được hôm nay vượt quá sức chịu đựng; tôi khựng hoảng lịm người... Mọi thứ đều kết thúc... Tất cả những đóa hoa tươi thắm của tình tôi, đã đồng loạt bị ngắt bỏ, vứt bừa bãi, quanh tôi, trên sàn nhà, và đầy xéo.

20. Ivan Turgenev - Chương 20

Hôm sau mẹ tôi tuyên bố ý định trở về thành phố. Từ sáng, cha tôi đã vào phòng của mẹ tôi, ở lại trong đó khá lâu, chỉ hai người. Không ai nghe lén được nội dung câu chuyện, nhưng mẹ tôi nín khóc, bình tĩnh trở lại, gọi thức ăn, nhưng không ra khỏi phòng mà cũng chẳng thay đổi kế hoạch. Tôi nhớ, suốt ngày tôi thơ thẩn đi khắp mọi nơi, nhưng không ra vườn, không một lần liếc mắt nhìn qua nhà Zinaida, và đến chiều tối, chứng kiến một sự kiện ngoạn mục: cha tôi nắm cánh tay Bá tước Malevsky lôi xềnh xệch từ phòng ăn ra đại sảnh, và trước mặt người hầu, lạnh lùng nói với ông ta: “Chỉ mới mấy ngày trước đây, Ngài đã được mời ra khỏi cửa; hôm nay tôi không cần phải giải thích thêm gì nữa, nhưng tôi thề rằng nếu Ngài còn bện mắng tới đây, tôi sẽ quăng Ngài qua cửa sổ. Tôi không thích tuồng chữ của Ngài.” Chàng bá tước bậm môi, co rúm người, cúi chào rồi lình đi.

Mọi người bắt đầu chuẩn bị cho việc di chuyển. Chúng tôi sẽ dọn về căn nhà ở đường Arbaty. Có lẽ cha tôi cũng chẳng màng ở lại; nhưng rõ ràng ông đã thành công trong việc thuyết phục mẹ tôi để không gây tai tiếng. Mọi việc đều được hoàn tất gọn ghẽ, êm đềm; không những vậy mẹ tôi còn gởi lời từ giã bà công chúa, xin lỗi vì lý do sức khỏe không cho phép ghé sang. Tôi lang thang như kẻ không hồn, ước muốn một điều duy nhất là mọi thứ chấm dứt càng sớm càng tốt. Một câu hỏi vương vấn mãi trong đầu: vì sao, một cô gái trẻ, hơn nữa, lại là một nàng công chúa, có thể để cho mình vướng mắc trong tình huống ấy, biết rõ cha tôi không còn độc thân, và nàng thừa cơ hội để lập gia đình, thí dụ, với Byelovzorov? Nàng đã hy vọng gì? Tại sao nàng không sợ tương lai của nàng sẽ bị hủy hoại? Vâng, tôi nghĩ, đây là tình yêu, đây là niềm đam mê, đây là sự tận hiến... và lời nói của Lushin hôm nào quay về: đối với một số người, hy sinh bản thân là hạnh phúc ngọt ngào. Tình cờ tôi thấy một bóng trắng thấp thoáng sau cửa sổ nhà nàng... “Không chừng đây là nàng?” tôi nghĩ...vâng, đúng là gương mặt của nàng. Tôi không thể kềm chế nữa. Tôi không thể ra đi mà không nói lời từ biệt Tôi chọn lúc thuận tiện, đi sang nhà nàng.

Trong phòng khách, bà công chúa, như thường lệ, uể oải chào.

“Sao gia đình Cậu dọn đi vội vã như thế hở Cậu?” bà vừa nói vừa nhét thuốc lá vào mũi. Tôi nhìn bà, cảm thấy trút bỏ được một gánh nặng. Danh từ ” món nợ” do Philip nói, đã dần vật tôi. Bà công chúa không nghi ngờ điều gì cả...ít nhất vào lúc này. Zinaida từ phòng bên đi vào, tái mét, áo đen, tóc rối; nàng cầm tay tôi không nói một lời; kéo tôi đi.

“Chị nghe tiếng em nói,” nàng bắt đầu, “chị vội vàng ra ngay. Em xấu lắm, có thể bỏ chị đi dễ dàng như thế sao?”

“Công chúa, em đến từ giả chị,” tôi trả lời, “có lẽ là vĩnh biệt. Chắc chị đã biết gia đình em sắp dọn đi?”

Zinaida nhìn tôi, mắt sâu thăm thẳm.

“Vâng, chị biết. Cảm ơn em đến từ giả. Chị bắt đầu tin rằng chị không nên gặp em nữa. Đừng nghĩ xấu về chị nhé. Có đôi khi chị đã làm em buồn, tuy thế chị không như em tưởng.” Nàng quay đi, dựa vào cửa sổ.

“Thật vậy, chị không phải như vậy. Chị biết em nghĩ xấu về chị.”

“Em ư?”

“Vâng, em.. em.”

“Em ư?” tôi nhắc lại, muộn phiền, tim tôi thắt chặt như già nua dưới sự lôi cuốn mãnh liệt không tả được của nàng. “Em ư? chị Zinaida Alexandr a, hãy tin, dù chị làm bất kỳ điều gì, dù chị làm cho em đau khổ tới đâu chăng nữa, em vẫn luôn luôn yêu quý và tôn thờ chị cho đến ngày nhắm mắt.”

Nàng quay phắt lại, mở rộng đôi tay, ôm đầu tôi, và hôn tôi nồng nàn tha thiết. Chỉ có trời mới hiểu cái hôn dài vĩnh biệt ấy dành cho ai, nhưng tôi nhiệt thành nếm lấy hương vị ngọt ngào. Tôi biết sẽ không bao giờ có lại nụ hôn ấy “Chị ở lại, em đi” tôi lập đi, lập lại...

Nàng tự rút mình ra khỏi tay tôi, bỏ đi. Và tôi ra đi với một xúc cảm không thể diễn tả bằng lời. Tôi không muốn trải qua xúc động ấy thêm một lần nữa; nhưng tôi hiểu, thật bất hạnh nếu tôi chưa từng biết đến.

Chúng tôi trở về thành phố. Tôi không thể lẹ làng trút bỏ quá khứ; tôi không thể làm việc ngay. Vết thương lòng bắt đầu hàn gắn; nhưng tôi không cảm thấy buồn hận cha tôi. Trái lại, hãy để những bác sĩ tâm lý học tìm cách giải thích sự nghịch lý, trong mắt tôi, cha tôi còn hay đẹp hơn xưa. Một ngày nọ, đang đi trên một đại lộ, tôi mừng khôn xiết vì bắt gặp Lushin. Tôi thích ông vì tính thẳng thắn không điệu bộ, ngoài ra ông gợi cho tôi những kỷ niệm êm đềm. Tôi chạy ồa tới. “Aha!” ông chau mày, “là cậu đấy ư. Để yên tôi ngắm nào. Cậu vẫn vàng vọt như xưa, nhưng không còn vẻ dờ dẩn trong mắt. Trông cậu ra đáng một thanh niên, không giống một chú chó kiểng nữa. Tốt đấy. Nào, cậu đang làm gì? đang đi làm?”

Tôi thở dài. Tôi không muốn nói dối, nhưng tôi hổ thẹn không muốn nói lên sự thực.

“Thôi, chẳng sao cả,” Lushin nói, “đừng buồn. Tốt nhất ta nên có một cuộc sống phẳng lặng, không nô lệ cho những đam mê. Đam mê đem lại ích lợi gì? Bất cứ nơi nào sóng gió đưa đẩy ta, cũng không khá nổi; hãy cố gắng đứng vững trên đôi chân của mình, dù chỉ có một hòn đá nhỏ để bám víu... Tôi đang ho đấy, ...còn Byelovzorov, cậu có nghe tin gì về ông ấy không?”

“Không ạ. Có gì lạ chẳng?”

“Ông ấy biệt vô âm tính; nghe nói đã đi tận Caucasus. Đó là một bài học cho cậu. Tất cả chỉ vì không biết cách thoát khỏi lưới tình đúng lúc.. Có lẽ cậu đã may mắn thoát khỏi một cách an toàn. Nhớ đừng để sập bẫy lần nữa nhé. Thôi chào cậu, tôi đi đây..”

“Không đâu,” tôi nghĩ...Và tôi sẽ không gặp nàng.” Nhưng định mệnh đã xui khiến tôi gặp Zinaida một lần nữa.

21. Ivan Turgenev - Chương 21

Cha tôi có thói quen cỡi ngựa mỗi ngày. Ông có một con con ngựa cái giống Anh tuyệt đẹp, lông đốm màu hạt dẻ, cổ thuần, chân dài, một con vật không biết mệt, và hung dữ. Tên nó là Electric. Không ai có thể cỡi Electric, ngoại trừ cha tôi. Một hôm, cha tôi đến gặp tôi, ông đang vui, một tâm trạng đã lâu lắm rồi tôi không thấy nơi ông, cha tôi đã sẵn sàng, định thúc ngựa đã mang. Tôi van cha tôi cho tôi được đi theo.

“Chẳng thà chúng ta chơi nhảy cừu còn hay hơn,” cha tôi trả lời. “Con không thể đuổi kịp cha với con ngựa lùn của con.”

“Được mà cha, con sẽ theo kịp; con cũng sẽ mang đinh thúc ngựa.”

“Thôi được, theo cha vậy.”

Chúng tôi khởi hành. Ngựa của tôi màu đen, lông bù xù, hùng dũng. Thật đúng vậy, ngựa của tôi phải gắng sức phi nước đại, trong khi Electric đứng đỉnh nước kiệu, tuy tôi không bị tụt hậu quá xa. Tôi chưa từng thấy ai cưỡi ngựa đẹp như cha tôi; dáng dấp phong nhã, và dường như ngựa của ông cũng hiểu được điều ấy và hành diện vì chủ mình. Chúng tôi đi qua các đại lộ, đến “Maidens’ Field”, nhảy qua nhiều hàng rào (ban đầu tôi cũng rất ngại, nhưng cha tôi vốn khinh bỉ những kẻ hèn nhát, nên chẳng mấy chốc tôi không còn sợ hãi nữa), hai lần băng ngang sông Moskva, và khi tôi có cảm tưởng chúng tôi sắp sửa quay về, đặc biệt khi cha tôi bỗng dừng nhận xét là ngựa của tôi đã thấm mệt, cha tôi đột ngột tách ra ở khúc sông cận Crimean, và phi nước đại dọc theo bờ sông. Tôi thúc ngựa theo sau. Tới chỗ có những xúc gỗ khô chất đống, ông nhanh nhẹn tuột khỏi yên, bảo tôi xuống ngựa, đưa cương của Electric cho tôi, bảo tôi chờ ông tại đống gỗ đó, và ông rẽ vào một con đường nhỏ, biến mất. Tôi bắt đầu đi tới lui dọc theo bờ sông, tay dắt ngựa và la rầy Electric; khi tôi dẫn, cô nàng liên tục trì kéo, ngúng nguẩy, khụt khịt, hí vang rân; khi tôi đứng lại, cô nàng không quên dậm chân hậm hực, và rên rĩ, ngoạm cổ chú ngựa lùn của tôi; thực tình mà nói, cô nàng cư xử y hệt một con ngựa thuần chủng hư hỏng vì được cưng chiều. Cha tôi vẫn chưa trở lại. Một màng sương ẩm ướt khó chịu bốc lên từ trên sông; mưa bắt đầu lất phất rơi, tạo nên những đốm đen li ti trên đống gỗ xám đáng ghét mà tôi cứ đi qua đi lại. Tôi buồn chán lắm nhưng cha tôi vẫn chưa quay về. Một người, chắc là lính canh, gốc Phần Lan, xám xịt từ đầu đến chân như mấy xúc gỗ, một cái nón shako kiểu xưa giống như cái nồi úp trên đầu, và kích trên tay (bạn thử nghĩ xem, ở đâu chui ra một người lính canh bên bờ sông Moskva!). Ông đến gần, quay gương mặt nhăn nheo như một lão bà nhìn tôi, nói: “Cậu chủ ơi, cậu đang làm gì ở đây với mấy con ngựa này thế? Tôi giữ dây cương dùm nhé?”

Tôi không trả lời. Ông ta hỏi xin thuốc lá. Không muốn thấy ông nữa, (tôi lại đang mất kiên nhẫn) tôi bước vài bước về hướng lúc này cha tôi đã đi, lần theo con đường nhỏ tới một ngõ cụt, rẽ góc, và chết lặng. Trên đường, cách tôi chừng bốn mươi bước, lưng quay về phía tôi, trước cửa sổ một ngôi nhà gỗ nhỏ, cha tôi đứng dựa vào bệ cửa sổ; phía bên trong, khuất dưới tấm màn, một người đàn bà trang phục màu sẫm đang trò chuyện với cha tôi, người đàn bà ấy là Zinaida.

Tôi đông cứng người. Phải thú nhận, tôi không bao giờ nghĩ tới tình huống ấy. Phản ứng đầu tiên của tôi là muốn chạy trốn. “Cha sẽ ngoạn nhìn” tôi nghĩ, “tôi sẽ chết mất...” nhưng một cảm xúc lạ thường – mạnh hơn sự tò mò, mạnh hơn lòng ghen tuông, mạnh hơn cả lòng sợ hãi – đã giữ chân tôi. Tôi nhìn, tôi vảnh tai nghe. Dường như cha tôi đang quyết liệt nói một điều gì đó. Zinaida không vâng lời. Dường như tôi thấy gương mặt nàng – buồn thương, nghiêm trang, đáng yêu, và với một dấu ấn, không thể diễn tả nổi, của sự hiến dâng, đau đớn, tình yêu và một điều gì đó như là tuyệt vọng – tôi không thể tìm được lời mô tả. Nàng nói từng tiếng một, không ngược mắt lên, chỉ mỉm cười – tuân phục, nhưng không khoan nhượng. Chỉ bằng vào nụ cười mỉm ấy, tôi có thể nhận ngay ra chị Zinaida ngày xưa. Cha tôi nhún vai, và đưa tay sửa lại vành nón, luôn luôn là dấu hiệu cho thấy ông đã mất kiên nhẫn. Rồi tôi nghe: “Vous devez vous séparer de cette...” Zinaida ngồi thẳng lên, và đưa cánh tay ra... Thình lình, ngay trước mắt tôi, một chuyện không thể xảy ra đã xảy ra. Cha tôi đột ngột nhấc ngọn roi, thường dùng để phủi bụi trên áo, và tôi nghe tiếng gió vút của roi quất trên cánh tay, trần tối khủy. Tôi cố hết sức để không thét lên; trong khi Zinaida chỉ rùng mình, lẳng lặng nhìn cha tôi, chậm rãi đưa cánh tay lên môi, hôn vào vết hằn đỏ. Cha tôi quăng roi, phóng trên các bậc thềm, xông vào nhà... Zinaida xoay người, đôi tay vẫn dang rộng, đầu cúi thấp, cũng biến mất khỏi khung cửa sổ.

Tim tôi chùng xuống hoảng loạn, gần như kinh hoàng tôi chạy ngược lại con đường nhỏ, hầu như thả lỏng tay cương Electric, trở về bờ sông. Tôi không thể suy nghĩ mình bạch. Tôi biết người cha lạnh lùng, giỏi tự kiềm chế của tôi đôi khi lên cơn giận dữ; tuy thế, tôi không hiểu nổi những gì tôi vừa chứng kiến... Nhưng trong lúc ấy, tôi cảm thấy dù cho có sống thêm bao nhiêu năm nữa, tôi cũng không bao giờ quên được dáng điệu, cái liếc mắt và nụ cười ấy của Zinaida; hình ảnh vừa bất ngờ bất gặp đã vĩnh viễn hằn sâu vào tâm khảm tôi. Tôi thần thờ nhìn dòng sông, và không để ý tới hai hàng nước mắt lã chã rơi. “Nàng bị đánh,” tôi nghĩ. “Đánh...đánh...”

“Con ơi! đang làm chi đấy? Đưa cho cha con Electric!” tôi nghe tiếng cha tôi nói sau lưng.

Một cách máy móc, tôi đưa cha tôi dây cương. Cha tôi lên ngựa... Lạnh vì phải đứng lâu một chỗ, Electric lỏng lên, phóng xa mấy thước... nhưng cha tôi đã sớm ghì mình chặt, thúc đỉnh vào hai bên sườn ngựa, nắm tay đâm vào cổ nó... “Ah, mình không có roi,” ông nói khẽ.

Tôi nhớ lại tiếng vút của ngọn roi quất xuống, vừa mới đây thôi, và rùng mình.

“Cha bỏ quên ở đâu?” tôi hỏi, sau một khoảnh khắc im lặng.

Cha tôi không trả lời, phi nước đại tới trước. Tôi bắt kịp ông. Tôi thấy tôi cần phải nhìn vào mặt ông.

“Con chờ lâu, chán lắm không?” cha tôi nói qua kẻ răng.

“Hơi hơi. Cha bỏ quên cây roi ở đâu vậy?” tôi hỏi lần nữa.

Cha tôi nhìn tôi rất nhanh. “Cha không bỏ quên,” ông trả lời; “Cha quăng nó đi.” Rồi cha tôi đắm chìm trong suy tư, cúi đầu... và, lần đầu tiên, hầu như cũng là lần sau chót, tôi thấy nét mặt khắc nghiệt của cha tôi diễn tả được biết bao nhiêu là dịu dàng, thương xót.

Cha tôi lại phi nước đại, và lần này tôi không thể bắt kịp; tôi về đến nhà sau ông cả mười lăm phút.

“Đó là tình yêu,” một lần nữa, tôi nói với tôi, khi ngồi vào bàn viết, nơi sách vở đã bắt đầu xuất hiện; “đấy là nỗi đam mê!... Cứ thử nghĩ, ngồi yên không phản kháng, cam chịu cho người khác, ngay cả người thân thương nhất, đánh đập! Mình cứ tưởng... không thể như thế được, thế nhưng khi người ta yêu ...người ta có thể...”

Trong tháng vừa qua, tôi đã già đi khá nhiều, thế mà tình yêu của tôi, với tất cả những đau đớn, khổ sầu, dường như chỉ là một cái gì vụn vặt, trẻ thơ và đáng thương khi so sánh với một điều gì đó mà tôi không thể tưởng tượng được, không hiểu được, đã làm cho tôi kinh sợ, giống như một gương mặt xa lạ, đẹp nhưng đầy đe dọa mà ta phải gắng sức, trong vô vọng, để nhìn cho rõ trong bóng tối nữa vời...

Đêm ấy tôi có một giấc mơ lạ lùng, đáng sợ. Tôi mơ thấy tôi đi vào một căn phòng tối, thấp Cha tôi đứng đó với ngọn roi trong tay, dậm chân giận dữ; Zinaida quỳ ở một góc phòng, và một vệt đỏ, không phải ở cánh tay, nhưng ở vàng trán nàng... Đằng sau hai người, Byelovzorov cao ngất ngưỡng, mình dính đầy máu; đôi môi trắng bệch đang giận dữ thốt ra những lời dọa nạt cha tôi.

Hai tháng sau, tôi được nhận vào đại học; và trong vòng sáu tháng sau đó, cha tôi từ trần vì chứng tai biến mạch máu não tại Petersburg, nơi gia đình chúng tôi đã dọn đến. Một vài ngày trước khi qua đời, cha tôi nhận được một lá thư từ Moscow, lá thư đã khiến cho ông buồn bực dữ dội... Cha tôi đã khẩn cầu mẹ tôi một ơn huệ nào đó: và, tôi nghe nói, ông phải rơi lệ... – ôi, cha tôi! Buổi sáng ngày cha tôi mất, ông viết một lá thư bằng tiếng Pháp cho tôi. “Con trai của cha,” ông viết, “hãy kính sợ tình yêu của phụ nữ; hãy kính sợ thứ hạnh phúc ấy, thứ độc dược ấy...” Sau cái chết của cha tôi, mẹ tôi đã gửi một số tiền khá lớn đến Moscow.

22. Ivan Turgenev - Chương 22

Bốn năm trôi qua. Sau khi rời trường đại học, không chắc mình muốn làm gì với cuộc đời mình, có một thời gian, tôi cứ mãi nhõn nhơ. Một buổi tối đẹp trời, tôi gặp Meidanov tại nhà hát. Ông đã lập gia đình, vừa vào ngạch công chức; nhưng không thay đổi gì cả. Vẫn bông bột hơn hở, vẫn đột ngột buồn sâu, như xưa.

“Cậu biết không,” một trong những câu ông nói, “bà Dolsky hiện ở đây.”

“Bà Dolsky nào?”

“Cậu quên được cô ấy sao? – công chúa Zasyeskin mà chúng tôi yêu quý, cậu cũng thế. Cậu còn nhớ, ở nhà nghỉ mát gần công viên Neskutchny?”

“Chồng chị ấy tên là Dolsky?”

“Vâng,”

“Và chị ấy đang ở đây, tại rạp hát này?”

“Không: nhưng cô ấy hiện có mặt tại Petersburg. Cô ấy vừa tới đây được vài hôm. Cô ấy sắp sửa xuất ngoại.”

“Chồng chị ấy là người như thế nào nhỉ?” tôi hỏi.

“Ông ấy bảnh lắm, có của ăn của để... là đồng sự của tôi ở Moscow. Cậu hiểu mà – sau vụ tai tiếng đó ... cậu phải biết rõ vụ đó...” (Meidanov cười đầy hậu ý) “cô ấy khó kiếm được một tấm chồng tử tế, vì những hậu quả ... nhưng nhờ cô ấy lanh lợi, nên chuyện gì rồi cũng xong. Cậu đến thăm cô ấy đi, cô ấy sẽ mừng lắm. Chưa bao giờ cô ấy xinh đẹp bằng bây giờ.”

Meidanov đưa cho tôi địa chỉ của Zinaida. Nàng đang trọ tại khách sạn Demut. Ký ức trở mình sống dậy... Tôi quyết định ngày mai sẽ đi thăm “ngọn lửa đam mê” ngày cũ. Nhưng tôi lại gặp vài chuyện bất ngờ cần giải quyết, một tuần trôi qua, rồi một tuần nữa, cuối cùng khi tôi đến khách sạn Demut hỏi phu nhân Dolsky, tôi được biết nàng vừa qua đời bốn ngày trước, khá bất ngờ, khi đang sinh nở.

Tôi đau như thể có một lưỡi dao cắm vào tim. Lẽ ra tôi có thể gặp nàng, nhưng tôi đã không đến, tôi sẽ không bao giờ còn có thể gặp nàng nữa – ý nghĩ cay đắng này dần vật mãi...“Cô ấy chết rồi!” tôi lập lại, ngây dại nhìn người lễ tân... Tôi chậm rãi đi ra khỏi khách sạn, lang thang không biết về đâu. Quá khứ như sóng cuộn cuộn trở về. Thì ra đây là chung cuộc, là mục đích mà cuộc đời tươi sáng, nóng bỏng ấy đã vội vã, trong náo nức đau thương, hướng đến! tôi nghĩ như vậy; tôi hình dung ra dáng dấp thương yêu, đôi mắt ấy, tóc mây ấy – trong chiếc quan tài hẹp, dưới huyết mộ sâu ẳm tối – nằm đó, không xa tôi lắm – trong khi tôi vẫn sống, và có lẽ, chỉ cách cha tôi vài bước ngắn... Tôi đắm mình trong suy tư... tuy nhiên bên tai tôi vang vang tiếng thơ:

”từ làn môi hững hờ cái chết của nàng được báo,
dừng đứng, tôi cũng lắng nghe”

Ồi tuổi trẻ, không có gì làm bận lòng người; người nghĩ rằng mình là chủ nhân của tất cả châu báu trần gian; ngay cả đau khổ cũng đem lại lạc thú cho người, buồn phiền làm người thêm duyên dáng; một cách tự tin táo bạo, người nói, “Thấy chưa! chỉ có mình ta đang sống.” Nhưng chẳng mấy chốc ngày tháng thoi bay của người tàn tạ, và biến mất không lưu lại một dấu vết nào, tất cả những gì thuộc về người cũng tan chảy, như tuyết, như sáp dưới ánh chiều dương... Có lẽ, bí ẩn của sức lôi cuốn của người, không phải ở chỗ người có thể làm được tất cả, mà ở chỗ người tin rằng mình có thể làm được tất cả; ở chỗ người quăng vào ngọn gió, mọi sức lực vô dụng của người; ở chỗ mỗi người đều long trọng cho mình là kẻ hào phóng, tin tưởng mình xứng đáng tuyên bố: “Nếu không hoang phí thời gian, có lẽ ta đã làm được biết bao nhiêu việc.”

Tôi, giờ đây... tôi đã hy vọng gì, đã mong mỗi sao, đã tiên đoán tương lai huy hoàng nào, khi bóng ma của mối tình đầu, hiện về trong thoáng chốc, chỉ hiếm hoi gợi nên một tiếng thở dài, chỉ lẻ loi mang đến một nỗi buồn tuyệt vọng.

Và chuyện gì đã xảy đến cho những hy vọng của tôi? Và giờ đây, khi hoàng hôn bắt đầu bao phủ bóng tối xuống cuộc đời tôi, còn gì ngọt ngào hơn, quý báu hơn ký ức của cơn bão - đã chóng tan - của buổi sáng, của mùa xuân?

Nhưng tôi khắc khe với mình: ngay thuở đó, những ngày thơ dại, tôi đã không dừng đứng lãnh đạm trước tiếng gọi thương đau vọng lên từ đáy huyết. Tôi nhớ, vài ngày sau cái chết của Zinaida, theo một húng khởi lạ lùng, không thể cưỡng, tôi đã có mặt bên bà lão nghèo, ở cùng nhà trong phút lâm chung của bà. Áo rách tả tơi, nằm trên chiếc giường ghép ván thô, gối đầu lên gối rách, bà chết thật chậm và đau đớn vật vã. Cả đời phải bôn ba vì miếng cơm manh áo; bà không biết đến niềm vui, chưa nếm qua mật ngọt của hạnh phúc. Ta có thể đồ chừng, có lẽ bà sẽ vui vẻ đón nhận cái chết, sự giải thoát, sự an nghỉ vĩnh hằng. Thế nhưng, chừng nào cơ thể tiêu tụy của bà còn bám víu vào cuộc sống, bộ ngực dưới đôi tay băng giá còn nặng nề thở, cho đến lúc sức sống sau chót lìa bỏ, bà vẫn làm dấu thánh, và yếu ớt nói, “Lạy Chúa, xin tha thứ tội lỗi của con”, và chỉ với chớp lửa cuối cùng của ý thức, nét kinh hoàng sợ hãi mới biến mất trong ánh mắt của bà. Và tôi còn nhớ, lúc ấy, bên giường người chết, tôi đã cảm thấy hãi hùng cho Zinaida, và tôi đã ước muốn cầu nguyện cho nàng, cho cha tôi - và cho bản thân tôi.